

MỖI / Ờ
16 tr

GIA BẠN
7 XU

phong hóa

xã hội và văn hóa

TUẦN LỄ TỬ TẾ

Ông Đốc lý Virgitti muốn bắt chước bên Pháp, định tổ chức một tuần lễ từ thiện hay nói cho đúng một tuần lễ tử tế. Trong tuần lễ đó ai ai cũng tự bắt buộc phải tử tế với nhau. Chúng tôi đi điều tra xem thiên hạ tử tế ra làm sao, thì thấy:



Ông Nguyễn Phan Long bảo người dân bà nhà quê Bắc: Cứ vô trong này mà mần ăn, lòi sẽ cấp vốn cho.



Ông Vũ đình Long đồ chén thuốc độc đi và nuốt hai thân kiếm vào bụng.



Ông Hoàng hữu Huy chỉ dăng toàn tin chó sống.

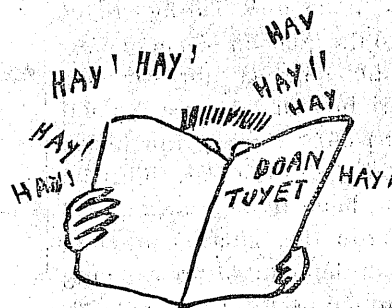
Muốn cho ông Bùi xâu Học khỏi ngứa, các nời súp đe cũng đâm ra tử tế, bảo nhau nỗ lung lung, mà nỗ thực.



Ông Lê-tràng-Kiều thành tâm cầu chính phủ đừng trị các bạn đồng nghiệp.



Ông Nguyễn-công-Tiểu bằng lòng để cho ve sắn đồ hắc ín vào miệng ông và để rửa dốt đi.



Ông Nguyễn công Hoan khen « Đoàn Tuyết ».

Củ thủy tiên vì muốn tử tế với ông Tiểu nên nẩy hoa. Hết tuần lễ tử tế hoa lại thụt vào trong.



Bang Bạnh vì không muốn vụt ai, nên giờ dít mình vụt cho đỡ ngứa tay.



Ông Tap-hóa có bao nhiêu hạt đậu dạn thì nuốt hết.



Ông Mussolini đặt một ông mọi đen trước miệng súng mà âu yếm bảo rằng: vì là tuần lễ tử tế, nên tôi chỉ bắn ngài một phát thôi.

BÁO «NGÀY NAY» SẼ TÁI BẢN NAY MAI

TỪ NHỎ ĐẾN LỚN

ĐÃ BA NĂM

NGAY mừng hai tháng năm năm 1933, có du cho các ông thượng râu dài về quê và đem mấy ông râu ngắn lên thay. Dư luận ồn ào, kể nói ra, người nói vào coi như một việc quan hệ đến vận mệnh cả nước... Một điều chắc, là việc ấy có quan hệ đến vận mệnh của các ông thượng.

Từ bấy nhần nay đã ba năm. Ông Phạm Quỳnh cùng bọn đồng chí đã đem hết tài-trí của họ cung tận tụy với nước, đã làm những công cuộc cải cách khiến cho nước Nam nhà hóa ra một nước Nhật con.

Kết quả, ta thấy rõ ràng lắm: ông thượng Phạm đau dạ dày vì làm việc nhiều quá, và ông thượng Nguyễn-khoa-Kỷ chỉ còn có sáu mươi chín ki-lô rưỡi.

Nhưng bây giờ đã sắp đến hạn. Các ông chỉ được ngồi ghế thượng thư có ba năm. Vậy đến mừng hai tháng năm này sẽ có cuộc thay đổi lớn, có thể quan hệ đến vận mệnh cả nước, và nhất là đến vận mệnh các ông thượng.

Cứ bình tĩnh xem ra thì ông nào cũng tự xét còn đủ tài trí, đủ sức lực để đương chức trọng. Ông nào cũng một bầu máu nóng vì dân như các ông nghị-viên dân biểu lúc ngồi xe lửa hạng nhất đến họp đại hội đồng....

Phiền một nỗi, nhiều ông tổng đốc, tuần phủ cũng tự xét có tài trí ấy, sức lực ấy, bầu máu nóng ấy....

Thành thử: giữ bầu máu nóng này, ắt nguội mất bầu máu nóng kia; lấy bầu máu nóng kia thì nguội mất bầu máu nóng này...

Như vậy, uổng quá. Tưởng chỉ có một cách có thể làm cho bầu máu nóng nào cũng sôi-hồi: là giữ các ông thượng mới hóa cũ tại chức, và đặt thêm vài ba chức thượng thư khác: như lao động thượng thư, binh bộ thượng thư, hàng không thượng thư, vân vân. Được thế, chắc là ai cũng hả, còn nhân dân cũng được cái sung sướng có nhiều cụ thượng hơn xưa.

CẢI CÁCH....

CÔNG cuộc cải cách mấy năm qua ở Huế thần tình lắm. Chứng cho câu đó, xin lấy bộ hình, là bộ mà người ta đổ cho cái tiếng làm nhiều sự cải cách nhất, làm thí dụ.

Xưa kia, nội việc án, từ khinh tội tới trọng tội, ông huyện phải ông thừa bảo khố chủ, người làm chứng và bị cáo-nhân làm cùng khai, rồi ông huyện lên án. Án đệ lên tỉnh, tỉnh hoặc y hoặc bác, rồi đem về bộ. Ông thượng

NHAT - LINH
trong Tự Lực văn đoàn

SỐNG

TIỂU THUYẾT

... bản khoán tha thiết đi tìm một lý tưởng
để cho sự sống của mình có nghĩa.

bên giao cho ông tá lý, ông tá lý cho ông thị lang,... ông thị lang,... cứ như vậy cho đến lúc vào tay ông thừa phái là ông ta làm án.

Ông Bùi-bằng-Đoàn cùng với ông Phạm Quỳnh vào làm thượng thư. Rồi nghe đâu ông ta làm việc dữ lắm, tuy không đến nỗi đau dạ dày. Ông định thay đổi cách làm việc theo lối tây. Hết tờ chu-tri này đến tờ chu-tri khác.

Kết quả: trừ tỉnh Thừa-thiên ra, nội việc án, từ khinh tội đến trọng tội, ông huyện phải ông thừa bảo khố chủ làm người làm chứng và bị cáo-nhân làm cùng khai, rồi ông huyện làm án đệ lên tỉnh, vân vân... Chỉ khác một điều, là ông thượng thảo án lấy bằng chữ tây, rồi đem đệ vào kho tàng của bộ hình.

Là vì chỉ có ông thượng là đổi mới, còn ở dưới, họ vẫn theo thói quen, theo lệ xưa mà làm việc. Như vậy, thay đổi một ông thượng, chỉ là thay

đổi cái bề mặt, thay đổi hết cả cơ quan cũ đi mới có thể gọi là thay đổi được.

CHIẾN TRANH

LUDENDORFF, một đại tướng nước Đức hồi Âu chiến vừa mới xuất bản một quyển sách, nhan đề là « La guerre totale ». Theo ông ta, dự bị chiến tranh phải dùng lực của cả nước. Chiến tranh không phải chỉ là truyện riêng của quân nhưng, nhân dân cả một nước đều phải lấy hết tâm lực ra phụng sự nó; vì một dân tộc bị tiêu diệt hay trở nên cường tráng là nhờ ở chiến tranh cả. Lúc đã khai chiến rồi, thì không còn nhân từ, bác ái gì nữa: diệt hết giống người bên địch đi cũng được, dùng các khí-cụ tối dã man mà thắng được trận thì càng hay....

Đó, tư tưởng của một người Đức có thể lực. Hòa-bình chỉ là một cái mặt nạ, một câu nói của miệng, chiến tranh mới là sự thực. Thế kỷ thứ hai

mươi này sẽ là thế kỷ của sự chiến tranh.

Kết cục: cường quyền thắng công-lý.

Nhưng... giờ lịch sử ra mà xem, công lý có bao giờ thắng cường quyền được.

THỦ-TƯỚNG HỌ MÚT

CÁI thuyết của Ludendorff chắc đã được thủ tướng họ Mút, nước Ý hoan nghênh lắm.

Vì thủ tướng họ Mút xưa nay chỉ ca tụng hai cái: một là cái tài của thủ tướng họ Mút, hai là sự chiến tranh.

Đảng Phát-xít coi chiến tranh như một sự đáng quý. Theo họ, chiến tranh có vẻ mỹ thuật riêng. Có mỹ thuật là vì người ta sai khiến được máy móc như một người ngồi trong một cái xe tăng, một chiếc máy bay chiến. Có mỹ thuật vì mạnh mẽ, ghê gớm hơn những thiên tai. Có mỹ thuật bởi vì làm những tiếng súng nổ, tiếng người kêu, sự yên lặng của bãi chiến trường, mùi thơm và mùi của xác chết hòa hợp lại với nhau...

Đảng Phát-xít chỉ yêu cường quyền, yêu sự bất công... Nhưng còn công lý, còn nhân từ, còn bác-ái?... Người của đảng Phát-xít đối với câu hỏi ấy, chỉ trả lời bằng câu cộc lốc: « Me ne frego ! » (Tôi cóc cần !)

Triết lý của đảng Phát-xít đều thu lại trong ba tiếng « Tôi cóc cần », ngạo nghệ ấy.

Trong một thế giới mà có hai nước tôn sùng sự chiến tranh như nước Ý và nước Đức, thì làm sao giữ hòa-bình được. Giữ nổi hòa-bình, họa chăng khi nào có một trận chiến tranh ghê gớm làm cho họ biết cái mỹ thuật của sự diệt vong....

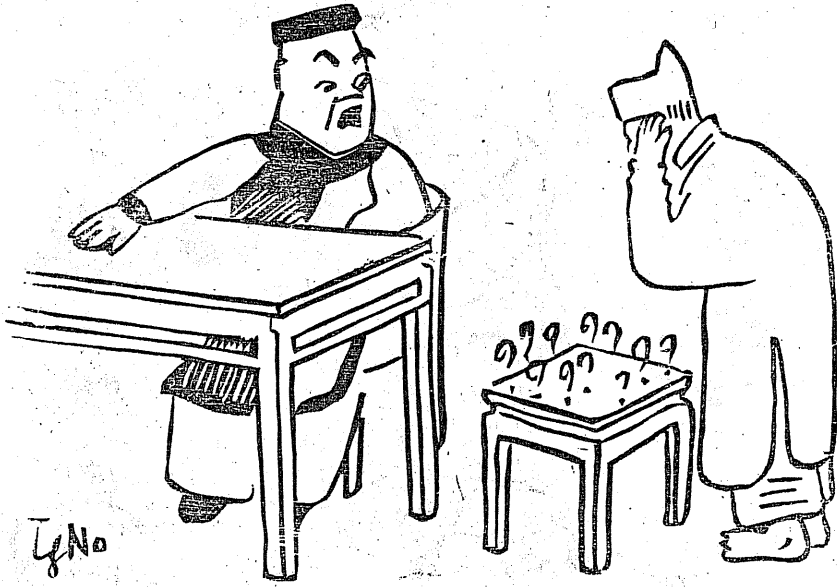
Tu Ly

TẢN ĐÀ QUẢNG - CÁO

Từ khi tôi về ở thôn-quê, vẫn viết bài thuê gửi đi các báo quán. Kể từ xuân mới này trở đi, xin nhận làm thuê các thứ văn vui, buồn thương dụng trong xã-hội. Từ lối thơ bát-cú, cho đến trường thiên, song thất, lục bát, biến, ngẫu, miếu, nói... hết thấy các điệu văn vần của ta: ngài nào có lòng yêu mà cần dùng lối nào, xin đều có thể cung-ứng. — Bút phi tùy theo công việc, tiếp thư hỏi, xin sẽ có trả lời, mong được gửi theo sẵn tem, để tiện sự phúc đáp.

Chư tôn quang cố, đề thư xin gửi về nơi tệt lý, là làng Khê thượng, huyện Bất-bạt, Sơn-tây.

NAY KÍNH CÁO
Tản-Đà Nguyễn-khắc-Hiếu



— ... thì con đội ơn vô cùng
— Ơn, ơn cái gì, tao chỉ thích bạc thôi.

HẢI, SÂM KIẾN THẬN HOÀN

Chế toàn bằng Hải cầu thận, sâm cao-lý và các vị thuốc rất tốt, luyện theo một cách riêng, uống ít mà sức bở rất chóng và rất mạnh.

CHUYÊN CHỮA

Dương hư, (liệt dương) phòng sự kém, tinh ít, khí loãng, mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, và đàn bà khí hư, bạch đới, bạch trọc, cùng những người lâu kinh niên thành thận suy khí kém, sáng dậy ướt dính ở đầu quy, uống thuốc này sẽ khỏi hẳn, là một phương thuốc hay nhất chữa về thận giá 1\$ 1 hộp

KIM-HUNG DƯỢC PHÒNG

81 — ROUTE DE HUẾ (bên chợ Hòm) HANOI, — 81

ĐẠI LÝ: Hàiphong 62 Rue Paul Doumer — Namdinh 225 phố hàng Giấy và 28 Rue Chapeaux — Đáp-cầu: 12 phố Chính — Sơn-tây: 8 Cửa hạn —
Phủ-lại: hiệu Vĩnh-Thắng — Hongay: 4 Rue Théâtre.

QUAN NIỆM VỀ NGHỀ BÁO CUA ÔNG VŨ ĐÌNH LONG

Ví thấy Phong Hóa công kích truyện kiếm-hiệp hoang đường Tân-Dân viết :

« Ấu là việc Phong Hóa, Phong Hóa làm, việc chúng tôi, chúng tôi làm, gièm pha nhau mà chi, cãi nhau nữa mà chi, cho người ta tưởng chúng ta cũng như phường buôn cá thối. »

Tân Dân nói dễ nghe sao? Làm gì có việc của riêng ai? Chúng tôi cho việc làm báo của chúng tôi là công kích những người nào có ý tưởng ngược với chúng tôi; những người nào làm những việc mà chúng tôi cho là có hại cho quốc-dân.

Ấy, chính việc của chúng tôi trong bốn năm nay đó! Chúng tôi sẽ làm

mãi mãi. Còn như Tân-Dân muốn, yên thân để « làm ăn » thì cái đó tùy. Mà Tân-Dân yên thân làm ăn để kiếm lợi là phải, vì nhà buôn đâu có phải nhà làm báo.

Nguyễn tường Tam



Ông Vũ-đình-Long ghé tai ông Nguyễn-tường-Tam thì thầm: Này cảnh mình với nhau, bác đừng làm ầm lên thế chúng mình « chèn » với nhau, tội gì...

CỐC QUAN HÀ

Tặng anh tham Hữu người bị tiền

Bạn tôi đến, ra chiều tức uất,
Dáng hăm hăm, đỏ mặt tía tai.
Ôn tồn mời bạn ngồi chơi,
Tôi pha nước uống, ngổ lời hỏi han:
« Điều chi vậy cảm gan lớn ruột?
Chỗ thân tình, nói tuột tôi hay.
Dầu rằng trăm đắng nghìn cay,
Cùng nhau thổ lộ họa may người lòng. »
Chè Long tỉnh, cạn xong chén nước,
Bạn tôi như đã bớt ghen ngạo,
Đáp rằng: « Có bạn tâm giao
Nay mai sắp sửa đôi vào trong Nam.
Bọn tham, phán cùng làm một sở
Thết tiệc tùng từ đã đưa chân.
Người bàn chén ở Lạc-Xuân
Cho hàng Nam quốc Nam nhân kiếm lời,
Ăn uống được thanh-thoai, hỉ-hả,
Và tha hồ suông sẻ cùng nhau.
Kể bàn đưa xuống cô đầu,
Tứ xong có sắc, mặc dầu lả-lơi.
Vả chẳng thết một người thân-ái,
Vui nồng nàn bạn mới nhớ lâu.
Phán già có lão to đầu,
Bề ngoài đạo mạo, ra mầu nghiêm
trang,
Rằng: phàm khách bức sang, đứng
mực,
Phải vào hàng chính thức « cơm
tây » —
Rồi thì... , kéo cánh kéo vây,
Đến hàng cơm nọ đặt ngay tiệc tùng.
Bây giờ tối, các ông kéo lại
Ba chục đầu, nào phải ít đầu!
Dẫn vào ngõ ngách nhìn nhau,
Buồng riêng chẳng sẵn, đứng lâu
ngượng ngùng.
Rủi gặp tối hàng đông khách quá —
Một huyện người chót đã vào đây,
Đành ngồi lẩn với dầm, tây,
Thử xem Pháp-Việt bữa nay dễ-huê!
Nào ai nữ cười chê mà hời
Nhưng lắm ông cứ ngại vụng về,
Tay cầm « phóng-sét », « cùi-dè »,
Kênh cang, luỳnh quỳnh, rụt rè, loay
hoay,
Khiến con mắt người tây nhìn xét
Chẳng khác gì Lý Toét tiên sinh

Đôi già xuất lũy tre xanh
Ăn chơi học lối tỉnh thành văn minh—
Về ngất ngưỡng khoe rình làng xóm
Ta là tay chơi hóm, ăn xanh.
« Sà-đinh » nhắm với nước chanh
« Giăm-bông » nhắm rượu « Banh-banh »
nổ bùng.
Người ngồi tiệc, sượng sùng, e-lệ,
Chẳng còn ai buồn hé miệng ra,
Khử lừ nâng cốc quan hà
Tỏ tình quyến luyến đưa đà nửa câu.
Thành tiệc rượu âu sâu quá ngán
Khác nào như cỗ đám ma to.
Ép mình, đã mất tự do,
Tưởng rằng kéo lại được đồ ăn ngon.
Ngờ đâu, bởi mưa phùn rải rích,
Bánh tây như trảo rách khác nào.
« Súp lê-ghim » quá ngọt ngào,
Như « lục lâu sá » diêm vào « ma-gy »;
Rồi đến món « rô-ti » gà thối,
Thịt gà già chó nghiêng vẹo răng.
Thịt bò « bit-tết se nhặng »
Dao cưa chẳng đứt, dai bằng cao-xu.
Thảo thơm, món tim bò thái mảnh,
Mỏng như tờ, gió mạnh thổi bay.
Ăn không no, uống không say,
Chán chường chùi mép, đan tay ra về.
Kéo ra tới đầu hè, sức nhớ
Rằng còn quên thuốc lá sì gà.
Ba mươi điếu, giắt từ nhà,
Đang-cai móc túi chia ra mọi người.
Phi phèo khói như khơi ký-ức,
Mãi bấy giờ lại sức nhớ ra
Rằng mai bạn quý ra ga
Buổi nay hộp mặt cốt là tiền chân,
Thế mà bạn lo ăn, quên đứt...!
Anh tính rằng có bức hay chẳng? »

Mỉm cười, tôi mới thưa rằng :
Trách chi thiên hạ lơ lửng rờn đời —
Thôi anh cũng nên ngồi cơn giận,
Đại lần này, ầu hần khôn sau.
Miếng ngon chẳng được nhớ lâu,
Bạn anh có lẽ cơ-cần nhớ dai....

Tứ Mỡ

Ngày Nay

TÁI BẢN

THEO MỘT THẺ TÀI MỚI

MỖI TUẦN LỄ « NGÀY NAY » SẼ ĐỌC

hơn **300** tờ báo
có bán ở Đồng Dương

Trích dịch những bài đặc sắc, xếp thứ tự thành
mục, và làm rõ rõ tính cách của những bài đó
để các bạn

XEM MỘT SỐ BÁO 4 XU ĐƯỢC NHƯ XEM HẾT CÁC BÁO

Ngày Nay

SẼ ĐỌC HỘ CÁC BẠN

và không bao giờ bỏ sót những bài

Cần, Hay, Vui, Có ích

ngày nay

TINH HOA CỦA CÁC BÁO

Nhiều người vì nhiều cơ không đọc được hết các báo, nhất là các báo chí
Pháp. Một thế giới có bao nhiêu cái hay cần biết mà đành không biết được

Ngày Nay

SẼ MỞ CỬA CÁI THẾ GIỚI ĐÓ

CHO NHỮNG AI MUỐN HỌC, MUỐN BIẾT, MUỐN HIỂU

Ngày Nay

hằng tuần là người bạn giúp ích cho các gia đình mới,
đóng thành tập là kho tài liệu cần để tăng kiến thức

16 trang — 4 xu

Một năm 1\$60 — Sáu tháng 0\$90

GỬI TIỀN MUA NĂM TRƯỚC KHI BÁO RA :

MUA 1 NĂM BIỂU THÊM 3 THÁNG

300 TỜ BÁO ĐÁNG GIÁ **20** \$

hợp lại thành

TỜ BÁO — GIÁ BÁN **4** xu

nhớ đón xem

HỌC SINH SỐ 3 ĐỔI MỚI

HAY, VUI và HOẠT ĐỘNG

≡ rất thích hợp cho Học sinh ≡

VAI TRANG CU'OI CO'T

THỂ MỚI VĂN MINH

TUẦN trước, ông Nguyễn-quí-Hùng có diễn thuyết về cách truyền bá sự học ở Đông-dương.

Diễn giả có một cái ý rất mới lạ — ông ta bàn đến dùng máy truyền thanh Vô tuyến điện để « giảng học » và truyền những tin tức cần biết cho dân quê — Mỗi làng phải mua một cái máy đặt ở giữa đình, rồi dân làng họp tại đó mà nghe,

Ông ta lại vẽ trước thính thính giả cái quang cảnh rất văn minh như thế này : cảnh một viên chánh hội văn minh đang loay hoay vặn máy « Com-mutateur » để cho máy ông bỏ trong làng nghe tin thế giới...

Cảnh tượng như thế thì văn minh thật !

Nhưng tôi, tôi lại nghĩ ra một cái cảnh khác, không văn minh bằng nhưng đúng với sự thực hơn, và có nhiều thú vị lắm.

Trên bệ đình thì là cái máy vô tuyến điện, truyền ra những điệu âm nhạc du dương. Còn dưới chiếu là các cụ trong làng ngồi quay lấy mâm xôi, đĩa thịt, vừa khề khà uống rượu, vừa thưởng thức âm nhạc. Khi nào đến chỗ hay, các cụ lại gật gù tán thưởng ra ý khoái trá lắm.

Khi rượu đã say rồi, thì tiếng bàn tán, tiếng cãi nhau, ồn ào nổi lên, lại mạnh hơn cả tiếng máy. Và lúc đó người ta cũng không để ý nghe đến nữa.

Thế còn lúc máy truyền sự học ?

Có khó gì ! Lúc đó, người ta vặn tắt nó đi là êm truyền.

Thạch-Lam

T H Ầ N T I Ề N

NGO-BẢO ra ngày 27-3, có đăng một cái tin rất là kỳ dị, mà người ta tưởng không thể có được, nếu không phải là một tin có thực.

Nguyễn Tư, hai mươi tuổi, ở xóm Hoành sơn, làng Trinh-trung, huyện Bình-khe, (Bình-dịnh), không biết duyên cớ vì đâu, tự dưng một đêm vừa rồi, mang một thùng sắn lên một quả núi gần đó, tự làm dầu vào mình mà đốt.

Đêm ấy, những dân vùng lân cận bỗng thấy trên ngọn núi, một ngọn lửa bốc lên cao.

Nguyễn Tư chết đi, có để lại một bức thư đại ý nói :

— « Xin cha mẹ, anh em và vợ đừng phiền não làm chi, để cho chàng về cõi Phật đặng học tập những phép thần thông, rồi sau chàng sẽ xuống cõi trần để giúp đời, cứu nước, cho được thái bình, an cư lạc nghiệp. Chàng hứa rằng sau này sẽ cùng xum họp một nhà, chứ đừng phiền muộn làm chi ».

Một điều lạ là Nguyễn Tư từ nhỏ tới nay không có tỏ giấu gì rằng mình là một người diễn hay gần dở cả.

Vậy chàng ta sẽ đi tự đốt mình như thế, là tự tin mình sẽ « về cõi Phật » thật và sẽ học được mọi phép hay lạ. Mà thần tiên, anh ta thấy ở đâu ?

Chắc hẳn rằng xưa nay anh ta vẫn hay đọc truyện thần tiên mà người ta thì nhau xuất bản. Đã kia nước chảy cũng mòn, thì người đọc truyện thần tiên mãi rồi cũng có ngày cho mình là thần tiên thật !

Cũng như vậy, một lần người ta đã thấy mấy học sanh ở trong Thanh, bỏ nhà rủ nhau vào rừng tìm thầy học đạo ! Đạo chẳng thấy đâu, chỉ thấy các cậu đói lả trong rừng, và có lẽ chết cả, nếu không có người nhà tìm thấy.

Đã là những tin đồn của đạo thần tiên truyền bá trong những sách thần tiên, còn ai muốn làm le đi tu đạo nữa không ?

Chỉ có những nhà viết truyện thần tiên là họ không thần tiên gì cả. Nhưng mà họ lợi nhiều ! Không tiến nhưng tiền !

THẦN TIÊN, KIỂM HIỆP

Những người có sự gì oan uổng hay uất ức dưng phàn nàn nữa, vì không bao giờ ở nước ta có nhiều kiểm hiệp và đạo nhân ra đời như bây giờ. Mà ai cũng biết cái công việc của các tay kiểm hiệp là để phi kiểm ra đảng mũi lấy đầu những kẻ cường hào hay ức hiếp.

Vậy hỏi những kẻ dân đen, hay bị người ta đè nén, cứ sẵn lòng chờ !

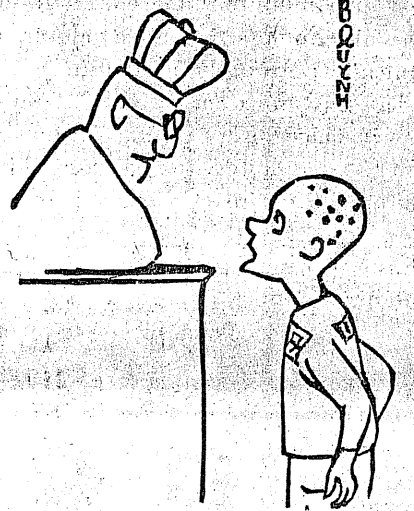
Còn những ai muốn có phép thần thông để chữa bệnh, và để ăn hình trong những nhà giàu, thì hãy mua ít sách thần tiên mà khảo cứu cái đạo đó. Muốn theo môn đạo nào cũng có, vì nội một căn hàng sách ở phố bờ hồ đã có 32 thứ thần tiên và đạo sĩ khác nhau rồi !

Thạch-Lam

Cám ơn chung

Xin cảm ơn hết thảy các bạn đã gửi bài để bày tỏ ý kiến. Những bài đó, tiếc rằng không thể đăng được, các bạn chắc đã rõ vì cớ gì. Từ khi nào chúng tôi đuổi lý mới phải phiền nhờ sức các bạn giúp.

P. H.



— Sau khi mày giết người mày có bị lương tâm cắn rứt không ?

— Bẩm không, thỉnh thoảng con chỉ bị lủ rận với chấy nó cắn rứt soàng thôi !

GỬI ĐUA BẮC TÚ MỠ

Tôi, Bác, sáo mà, bác Tú ơi,
Cùng tên ta lại cách đôi nơi ?
Gió sương non Tản tới gầy lăm,
Bơ sữa thành Long bác béo hoài !
Cốt có rượu thơ người sống nổi,
Quản chi mây chó cuộc đời trôi.
Thơ này Hiếu gửi dâng Phong-Hóa,
Hiếu có thanh nhân thử họa chơi.

Tản-Đà

HỌA... CHƠI

Kề chi xa cách, bạn thơ ơi,
Lời gửi thăm nhau miễn tới nơi.
Đủ mỡ, tôi không phì non lăm,
Tầng sương ! Bác chó quả quang hoài !
Rượu chè, tiên vẫn say sưa khướt ?
Thơ phú người thuê, viết lách trôi ?
Nghe nói Hiếu gầy hay Hiếu ốm ?
Hôm nào thư thả Hiếu lên chơi.

Tú Mỡ

HỘP THƯ

Ô. T. V. B. và L. Y. Saigon. — Xin ý lời, hai ông cứ an tâm mà tiến hành. Cần nhất người đóng vai chính.

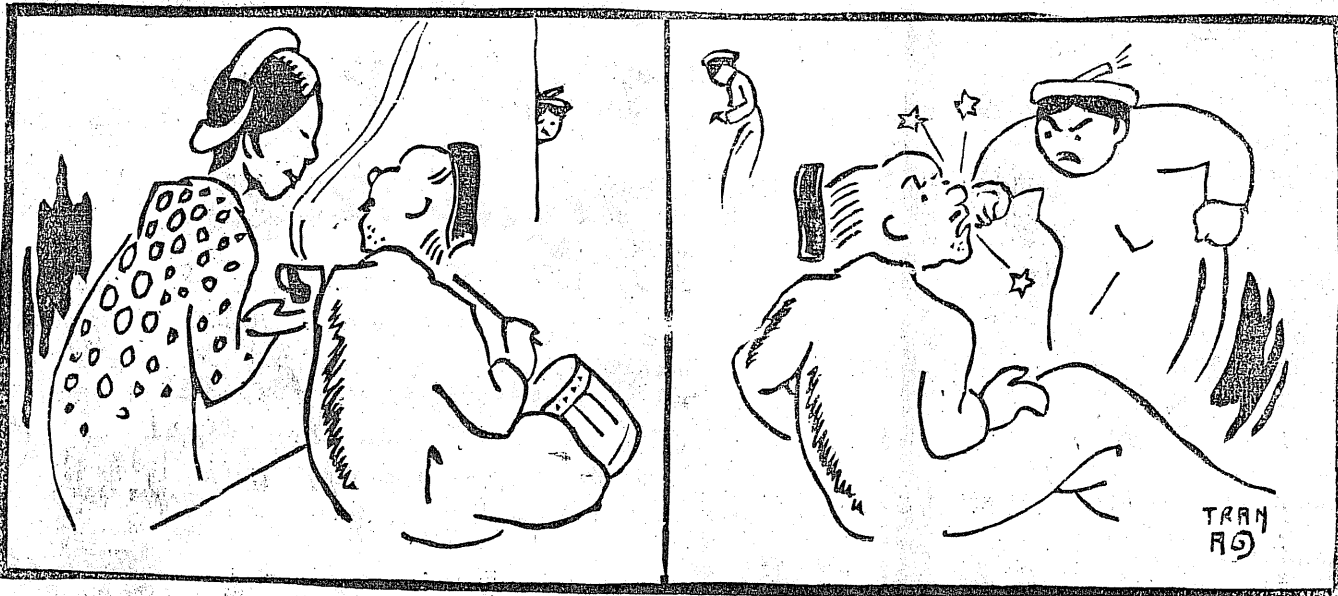
Ông Thanh-Son, tác giả cuốn « Giảng, nước Lô-Hà » làm ơn cho biết chỗ ở.

Cô V. T. Tiến, tác giả cuốn « Mạnh gương soi » làm ơn cho biết chỗ ở.

Ô. Phi-Vân — Vì những người có truyện hay hơn lấy mất.

Một cô ở trong Nam — Cô cho người ấy đọc Résurrection của Tolstoi.

Ô. T. N. Vân Pnom Penh. — Đã nhận được ngân phiếu 20\$. Xin cảm ơn và sẽ gửi bưu ngải một gói bù lông.



— Trước khi nghe hát hãy xin quan sớ tạm chén nước...

... « tổng khâu » đã

Mời lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies.

1 lít dầu hơi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies.

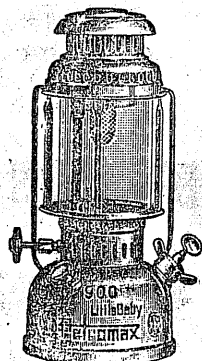
1 lít dầu hơi đốt

đặng 13 giờ

N° 826. — 300 Bougies.

1 lít dầu hơi đốt

đặng 12 giờ



DÈN MANCHON KIỂU MÓI RẤT TỎI TÂN

Giòng giới chế tại Đức quốc. — Đốt bằng dầu lửa và dầu sắn — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sắn đèn Petromax rất được tiện tiện, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chực chặc đều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sắn đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiết luôn luôn.

Établissements DAI-ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :
PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v. v. Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.
N° 29 Bđ TÔNG-ĐỐC-PHƯƠNG. — CHOLON

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

SỪNG SÓT...

Nguyễn-văn-Quế đã can án bốn lần. Nét mặt khó khăn và dữ tợn: hai năm lông mày sâu róm lõm chồm như cái bụi rậm trên đôi con mắt sâu hoắm. Hình thù thì xấu xí, thô tục như một tên tướng cướp, thoát trốn không đáng để ai thương cả. Cho nên vừa thấy mặt, ông biện-lý đã cướp lời của ông chánh án mà quát hỏi:

— Anh là người can phạm đã nhiều lần. Hiện giờ, anh bị buộc vào tội du đảng và lạm dụng thể thuê thân của người khác. Vậy tôi khuyên anh nên thú thật đi là hơn...

— Bẩm, con xin thú thật... Con oan.

Rồi anh ta hàn huyền kể lể: đã ba năm, tu chí làm ăn, hằng ngày thuê xe của Lê Thâm..., một người đội phú-lít. Còn chiếc thể thuê thân, lý trưởng đã đưa cho, vì anh ta không biết chữ, nên văn yên trí là của mình...

Nói xong nhoeo miệng cười một cách quá ư vô duyên: ai còn tin được lời một phạm nhân có tiền án. Người ta chỉ tin người làm chứng. Người làm chứng thứ nhất là Lê Thâm, ông đội phú-lít kiêm chủ hiệu xe.

— Anh có cho tên Quế thuê xe không?

— Bẩm... không...

Thấy Thâm ngưng ngáp trả lời, ông chánh án hỏi vặn lại:

— Thật không chứ?

— Bẩm... quả con không cho thuê... vợ con nó cho thuê đấy ạ...

Ra ông đội đồ lỗi cho vợ. Ông chánh án cố nghiêm nét mặt nói:

— Có thể mà anh ở cầm không nói ra, để đến nỗi người ta bị giam. Vợ anh thì khác gì anh?

— Bẩm... bầm...

Rồi Thâm im bất Thành ra không ai biết anh ta định bầm gì mà vợ với chồng khác nhau những thế nào. Ý chừng anh ta cũng không biết nốt.

Người làm chứng thứ hai là ông lý Thanh, lý trưởng làng tên Quế. Mặt ông đỏ gay, giọng ông lè nhè: ý chừng ông vừa mới đi tìm can-đảm ở trong một hàng rượu nào.

— Anh có phát thể thuê thân cho tên này không?

Nhìn Quế bằng con mắt lơ dờ, ông lý đáp:

— Bẩm có.

— Có phải cái thể này không?

Ông lý cầm lấy cái thể, lật đi lật lại hồi lâu, rồi nói:

— Bẩm phải... bầm không... bầm con không nhớ ạ.

Ông chánh án gắt:

— Anh liệu hồn. cái thể này của tên Mai, nhưng tên Mai không có tiền đóng thuế cho anh, anh giữ lại rồi anh bán cho tên Quế chứ gì!

Ông lý Thanh nhìn ông chánh án sừng sốt:

— Sao quan lớn biết?

Câu hỏi làm cho cử tọa cười, làm cho ông lý bị mắng một trận... tỉnh người, và làm cho Nguyễn văn Quế được tòa tha trắng án.

Từ-Lý

CHÂU XƯƠNG BI ĐÒN

CÁU truyện kể sau đây, tôi xin cam đoan là đúng sự thực, nếu sai xin đức thánh Quan ngài cứ vật chết ngay tôi đi. Lễ cổ nhiên không phải truyện xảy ra từ đời Tam Quốc, mà chỉ mới cách đây có chín, mười năm, hồi tôi độ mười hai, mười ba tuổi.

Ngày ấy, thầy u tôi thuê nhà ở chung với vợ chồng bác hai Đức. Gian ngoài nhà tôi ở, hai vợ chồng bác ở gian nhà trong. Ngoài ban thờ ông vải, nhà bác còn có một ban thờ xinh xinh thờ đức Thánh Quan nữa. Trên ban thờ bày ba pho tượng nhỏ, nhưng trông có vẻ lẫm liệt uy nghi: ông Quan Công ngồi giữa đang xem sách, ông Châu-Xương cầm thanh long đao đứng hầu bên phải, bên trái là ông Quan Bình đứng bưng hòm ấn.

Vợ chồng bác rất chăm đèn hương và thay trà nước. Chẳng ngày rằm, mồng một nào mà hai bác quên không cúng sôi chè, hoa quả. Thật là hết lòng thành kính. Trên ban thờ lúc nào cũng có mùi hương thơm ngát đưa ra.

Vả chẳng các ngài cũng linh lắm. Chẳng có thể mà nhiều khi, vừa tối hôm trước rõ thấy ông Quan Bình hay ông Châu-Xương đứng khác chỗ hôm trước. Ai cũng cho là các ông ấy thường hay đi chơi, nên lúc về mới đứng khác chỗ đi như thế. Vả lại còn ai dám táo gan cầm tượng các ngài mà dịch đi bao giờ.

Một buổi sáng, bác gái trông lên ban thờ, bỗng sợ hãi gọi chồng cuồng quít cả lên. Bác trai trông

thấy cũng phải nhột nhột. Tôi cũng vội vàng chạy lại xem thì thấy ông Châu-Xương nằm xấp ở dưới chân đức Thánh Quan. Hai vợ chồng bác si-sáo bần tán mãi, rồi sau cùng bác trai đoán chắc rằng vì ông Châu phạm lỗi gì, nên đức thánh ngài mới nổi giận mà nọc ra đánh đòn vậy. Bác gái gật đầu chịu là phải. Thế rồi hai vợ chồng bác vội-vàng lại người tìm trà, người múc nước cúng, thắp hương rồi-rít cả lên. Bác trai chỉnh tề khăn áo si sụp lễ, rồi khấn khứa suýt soát, xin đức thánh ngài bớt giận mà tha cho ông Châu. Bác kêu khấn mãi, vì xin âm dương ba lần rồi mà chưa được. Đến lần thứ tư, thấy một đồng xấp, một đồng ngựa, biết rằng đức Thánh Quan ngài đã bằng lòng tha rồi, bác mới dám kinh cần đỡ ông Châu đứng dậy.

Nghe vợ chồng bác kể lại câu chuyện ấy, ai cũng kinh hãi đức Thánh Quan ngài nghiêm quá.

Hai hôm sau, lần này lại chính bác trai hốt hoảng gọi vợ: « Chết chưa, bu mày ơi! không biết ông Châu lại phạm tội gì, mà đức thánh ngài lại phạt đòn nữa kia kia ».

Hai vợ chồng bác lại một phen cuồng quít, lại lễ, lại khấn, kêu xin mãi cho ông Châu, mà lần này phải xin âm dương đến năm, sáu bận mới được. Chắc là đức thánh ngài giận lắm, nên mới khó xin thế. Lại một phen hai bác lắc đầu, lè lưỡi kể truyện lại. Lại một phen kinh hãi cho bà con.

Sáng hôm sau vợ chồng bác ngạc nhiên biết bao khi thấy lần này lại chính ông Quan Công ngài chổng kình dưới chân ông Quan Bình. Bác trai vội vã nâng tượng đức thánh dậy và lần này bác mới để ý nhận thấy trên ban thờ đầy những vết chân chuột.

Nguyễn-trọng-Tấn

HOẠT KẾ TƯ' DIỆN

Học trò nhỏ: Những cậu bé mặc áo có mực dầy.

Đầu học trò nhỏ: Mũ của giáo sư.

Tai: Mẩu thịt thừa mọc ở hai bên đầu dùng để beo và để đỡ khăn đội trên đầu khỏi tụt xuống cổ.

Dạ dầy: Túi... tiền (riêng của một hạng người thôi.)

Đầu gối: Trẻ con dùng để quỳ ở lớp, người lớn đã có vợ dùng để quỳ ở nhà.

Đường tàu: Chỗ nằm hóng mát của xã Xệ.

Máy nước: Nhà « cercle » giữa trời của cô sen, cậu nhỏ...

Kính đen: Thờ kính các thầy bói dùng để che mắt sáng.

Run: Vì trùng ho lao của các ông lang.

Lan can: Chỗ phơi quần áo, chăn chiếu.

Vàng giấy: Tiền giấy đốt xuống âm phủ để cho các người.... hàng mã có tiền tiêu. ĐÌNH LÂN



— Nguy rồi! Gặp chủ nợ tây đen.

Cùng Đọc giả Phong-Hóa

Quý vị muốn giữ tập báo Phong-Hóa cho khỏi thất lạc xin đem lại nhà:

TRUNG-KÝ 36 PHỐ SINH TỬ HANOI
Một nhà chuyên môn đóng sách và mạ chữ vàng

Nhận giá đóng: (một năm đóng làm 2 tập) Đóng carton gáy vải bìa hoa 0\$60, bao chum vải 0\$70 — Gáy da 1\$00 cả mạ chữ vàng 1\$25 (1 tập). Một năm 52 số đóng làm 1 tập. Đóng carton bìa hoa gáy vải 0\$90, bao chum 1\$00 — Gáy da 1\$40 cả mạ chữ vàng 1\$70 làm gân sau gáy thêm 0\$25. Các ngài ở tỉnh xa nên gửi người về đóng hơn là gửi nhà giấy thép vì cước phí tốn lắm, cần lắm có thể lấy trong 12 giờ đồng hồ.

Các ngài có nhiều sách muốn đóng không tiện mang lại xin cho biết chỗ ở hẳn hoi sẽ phái người mang mẫu và nhận giá tận nhà. Nhận đóng albums, sons-mains, chemises, blocs-notes và các sách tây, chuyện lể...

Thuốc Lậu rất tài không công phạt 1 gói 0\$30. Dù nặng đến đâu cũng chỉ dùng hết 3\$00 là khỏi tiết nọc. Những ông mắc lậu đã lâu không buồn tức chỉ còn ti mà hay dãi gà vào thời kỳ này rất khó chữa cho nên thuốc uống đã nhiều mà bệnh vẫn trơ. Kịp đến bản hiệu mới có môn đặc biệt chữa cho mau khỏi. — Tỉnh xa gửi về 3\$00 nếu bệnh khỏi rồi mà còn thuốc thì cứ uống cho hết càng tốt. — Tim La chẻ toàn thuốc Nam không phải kiêng nước vì không hại gì, rất mau khỏi — Nặng như nhập cốt, lung lay răng, ăn gần tới óc v. v... nhất định 7 hôm khỏi. Mới phải nhất định 5 hôm thôi. — Tỉnh xa gửi về nặng 5\$00 bị lở các nơi thì thêm mỗi xông 0\$30; dương vật bị nứt loét hèm cao 0\$20, nhẹ gửi về 3\$50. Sau khi mắc phải bệnh tình lễ cổ nhiên khi huyết xấu, người mệt mỏi v. v. dùng nửa lễ Ngũ Hành Sinh Khi thì sức lại mạnh mẽ hơn xưa giá 2\$60 nửa lễ: 5\$00 một lễ (chỉ dùng nửa lễ đã khỏe lắm rồi).

Nhà thuốc BÔNG LAI 32 Route de Huế — Hanoi



Của Cúc-hoa Hanoi

1. Đang trí

CON — Cậu ơi, cậu cho con ra xem câu vông, cậu nhé ?

CHA (đang xem báo) — Ừ, nhưng đừng đến gần nhé.

2. Đố

Anh X... một hôm đi chơi gặp anh Y... Y có tính khoe khoang và tự cho là thông minh, nói với X rằng :

— Anh X... a! Lúc ở trường bài tính nào tôi cũng làm ra. Bây giờ ai có câu đố gì khó thế nào, tôi cũng đoán ra, lâu lắm là 5 phút. Anh không tin, anh đánh cuộc với tôi một đồng !

Anh X. lắc đầu, nói :

— Tôi không có đủ tiền đánh cuộc, nếu anh bằng lòng, chúng ta đánh cuộc một hào thôi... !

— Thôi được. Tôi thông minh hơn, vậy nếu tôi thua, tôi phải trả anh một đồng, nếu tôi được, anh chỉ trả tôi một hào. Anh đồng ý.

— Này nhé :

« Ba đầu, chín tay, mười tám cái chân.. đố anh biết là cái gì ? »

Quá năm phút, Y tìm không ra :

— Thôi chịu thua. Giả anh một đồng đây. Thế nó là con gì ?

Anh X lấy tiền bỏ túi và đưa cho Y một hào nói rằng :

— Tôi cũng chịu không giằng được. Vậy tôi thua. Giả anh một hào.

Của T.Q. Viên, Bến-tre

Đọc báo

Bỉ đọc báo cho ông nghe, nhưng cứ xem hay lãng ra chỗ khác. Nó đang đọc tin « Ghen ghét gớm » :

— Anh ta cắt vợ ngoại tình ra từng mảnh, lấy lửa đốt...

Đến đó Bỉm để coi thăm một mục khác.

Ông nó nói :

— Đọc nốt đi con.

Bỉ quên, đọc tiếp luôn vào tin « Ăn cắp chả » :

—... rồi đưa lên miệng ăn lấy làm thơm tho và ngon lành lắm.

KẾT QUẢ

Thi vui cười

Giải nhất về bài « Ba ta là con ngoại tình » đăng trong số 178.

của ông Đỗ-văn-Ngôi, Đồ-lên.

Giải nhì về bài « Quan lớn truyền » đăng trong số 178.

của ông Nguyễn-đăng-Ty, Bần-yên-Nhân.

Thi tranh khôi hài

Giải nhất về tranh « Đem đầu kêu quan lớn » đăng trong số 175.

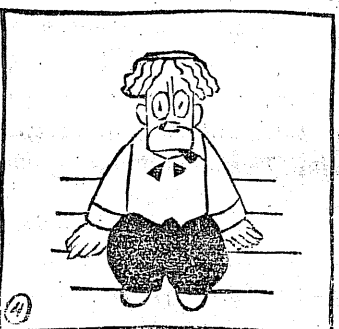
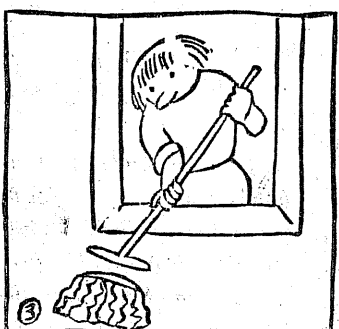
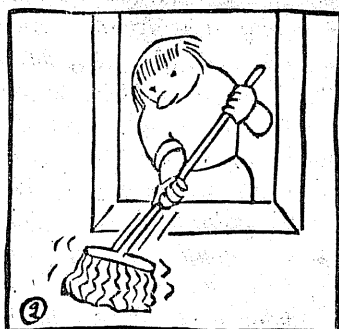
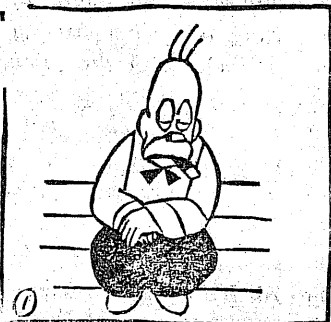
của ông Thái-Phó

Giải nhì về tranh « Tâm anh chén chai bố » đăng trong số 178.

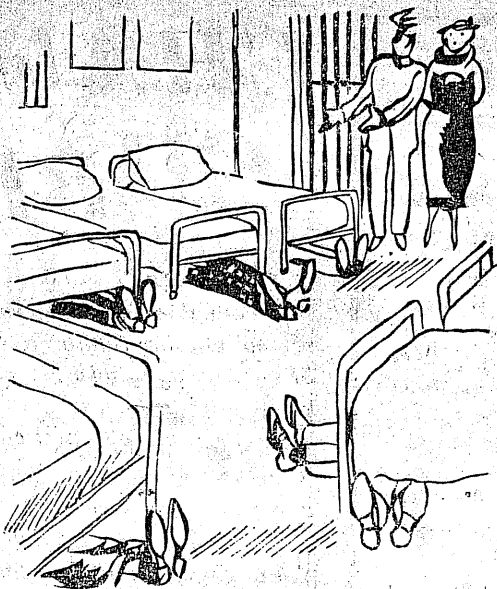
của ông Nguyễn-văn-Nguyễn

(Xin cho biết chỗ ở để gửi phiếu thưởng.)

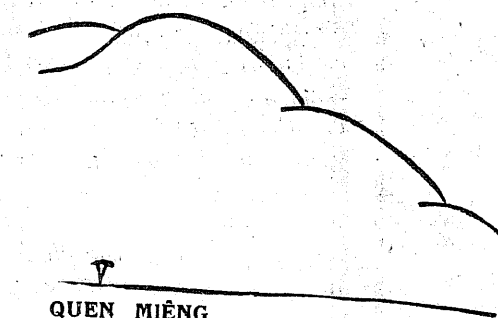
NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



RŨ CHUI



TRONG NHÀ ĐIỀN
NGƯỜI ĐƯA ĐƯỜNG — Còn đây là
buồng những người tài sẽ điên.
(EVERYBODY'S)



QUEN MIỆNG

— Tôi muốn nói
riêng với ngài một
câu truyện có được
không ? (RIC ET RAC)



Linh hồn kẻ trộm lên Thiên Đàng.
(MARC AURÉLIO)



MỘT NGƯỜI CẬN THỊ

— Không, thưa ngài, ngài lên gác đường này kia.

(RIC ET RAC)

TÔMÔ

CÁI NHÀ KHÔNG LỖ

MỘT cái nhà « chọc trời » rất không lỗ ở bên Nữ-uớc đã làm năm 1929. Bề cao 205 thước tây. Chưa được một số người đồng đến 7.500. Tiền cất tốn 10 triệu đồng bạc Đông-dương, bằng năm tiền xây đập đá Thuận-an ở Huế. Làm trong một năm thì người ta đã thuê được những phòng mà ở rồi.

Vì cao quá, móng phải sâu đến 27 thước. Thành thử 5 tầng hầm. Vật dụng toàn thép và đá. Cả thấy phải dùng 20 cái thang máy.

TỦ SẮT KHÔNG LỖ

HỘI buôn và chế tạo sắt thép ở Philadelphie năm 1928 có làm một cái tủ sắt to nhất hoàn cầu. Nặng tháu 40.000 ki-lô. Đến nỗi đem ra ngoài-sương, người ta phải dùng 40 con ngựa...

CÂY KHÔNG LỖ

BÁC-SĨ vạn vật học Humbold (người Đức) có cho biết ông đã tìm thấy ở trung Mỹ một thứ baobab hết sức lớn. Đường chính của thân cây dài 9 thước. Bác-sĩ xem xét và phỏng cho nó 5.150 tuổi.

Ông chúa te loài cây ấy mới đứng vào bậc nhì thôi. Một nhà thám hiểm thảo mộc học vừa tìm ra ở Mễ-tây-cơ một thứ cypres đại không lỗ.

Cây cypres này đã sống lâu hơn mà lại còn tươi tốt hơn cây baobab kia. Nhà thám hiểm tìm thấy gần làng Chepultepee, và đo vòng quanh được 35 thước 48 Phán. Đếm theo những lớp giác (couches concentriques), người ta biết cây ấy đã sống 6.200 năm.

Sáu mươi hai thế kỷ ! Có lẽ hỏi chưa có loài người, cây ấy đã ra đời rồi.

Và cây ấy mục kích biết bao nhiêu tấn tuồng nhân loại.

TIẾNG NÓI CÁC NƯỚC

TIẾNG nói gồm nhiều chữ (mots) nhất về phần nước Anh, vì nước ấy là nước thương-mại.

Tiếng Anh gồm có 260.000 chữ và thành ngữ ; tiếng Ý 75.900 ; tiếng Pháp 30.000 ; tiếng Thổ-Nhĩ-Kỳ 22.000 ; tiếng Y-pha-nho 20.900.

Còn tiếng Nam ? Chưa ai rõ, nhưng có thể biết rằng ít lắm.

Khu rừng to nhất thế giới ở vào nước Gia-nã-dại. Dài 2.700 cây số ; rộng : 1.600 cây. Đi từ giải đất Labrador đến vịnh Hudson.

Ở hai nước Norvège và Suède, thanh niên nào cũng biết đọc và biết viết.

Nguyễn-dại-Lực

MỘT CÁI AN LỢN

VỀ năm 1386, người ta được xem ở Falaise một vụ kiện rất kỳ khôi :

— Một con lợn cái vì ăn một mảng đầu một đứa trẻ con mới đẻ làm đứa này chết nên, theo tục lệ trong nước, phải đem ra tòa xử như người vậy.

HANOI BAO

Tuần-báo ra ngày thứ tư, giấy 32 trang (16 x 25) bìa in hai màu. Nhiều tranh, ảnh đẹp. Số nào cũng có hai tiểu-thuyết dài, bốn truyện ngắn, thời-sự phê-bình, và văn thơ của các nhà văn mà các độc-giả đã từng quen tên biết tiếng.

Giá báo : mỗi số 0\$03, sáu tháng 0\$70, một năm 1\$30.

Thư và mandat mua báo gửi cho :

M. le Directeur du HANOI BAO

88, Route de Hué — HANOI

HÔNG-KHÊ DU'ỢC PHÒNG

88 Route de Hué Hanoi (sáng lập tại Hanoi từ năm 1922)

Có lương-y xem mạch bốc thuốc chén, bán thuốc bảo chế. Có trên 80 phương thuốc gia-truyền chế thành thuốc viên, thuốc bột, thuốc cao, thuốc nước, đóng hộp, đóng chai, hợp phép vệ sinh và rất mỹ-thuật, chữa đủ các bệnh người lớn, trẻ con. Có đại-lý và chi-điểm khắp cõi Đông-dương.

Các ngài có bệnh ở gần xin mời quá bộ lại, ở xa xin viết thư về kể bệnh, gửi thuốc theo cách linh-hóa giao-ngân.

Có sách thuốc nói rõ các căn-bệnh và công-dụng các thứ thuốc để biểu các quý-khách.

Con lợn đó bị khẹp vào tội chết. Sau khi đã treo hai chân sau nó lên, người ta liền cắt mũi nó đi và đeo cho nó một cái mặt nạ người. Trước khi treo nó lên cột thắt cổ, người ta còn mặc cho nó một cái áo như người, lồng vào hai chân sau nó đôi giày ống và đeo vào hai chân trước nó một đôi găng trắng.

Bây giờ ở Falaise cũng hãy còn một cái (ranh sơn vẽ con lợn đó bị hành hình. Thật là một cái án lạ.

CON VẬT LẠ

NGƯỜI ta tìm thấy, trong một tờ báo Tàu, một bài tả hình cái xe đạp. Bài ấy của một người Tàu, làm vào khoảng năm 1895 là năm xe đạp chưa từng có ở phương đông. Bài đó như sau đây:

«... Đó là một con la bằng sắt, người cưỡi cầm lấy hai tai nó, và cứ phải luôn uốn thúc chân vào bụng, nó mới chịu đi. »

Thật là một con vật lạ.

NGUYÊN DO SỰ ĐỀ RÂU MÉP

NGƯỜI ta đề râu mép cũng bởi một nguyên-do.

Sự đề râu không phải từ nước Hongrie hay Croatie là hai nước rậm râu nhất mà ra. Nhưng chính là từ nước Y-pha-nhò (Espagne) mà trước kia người nào cũng cạo mặt nhẵn-nhụi. Kịp khi dân Maures sang chiếm bán đảo đó, thì những dân đi thích (chrétiens) và những dân theo đạo hồi (musulmans) đều lẫn lộn, không phân biệt được nhau. Sau dân đi thích nghĩ được một cách là để cho dân đi đạo hồi đề râu hình chữ thập. Dân đi đạo hồi tiền đề một chòm râu ngang dưới mũi và một chòm ở cằm thẳng tuột xuống ngực, theo hình chữ thập. Vì thế, cái mốt đề râu mép mới lan dần ra mãi tới giờ.

B. Q.

CẦU Ô

Cần người làm

Cần ngay 5 người thợ cạo giỏi, cần thận và chăm chỉ. Nếu chắc chắn là lành nghề, thì đến hỏi: 86 phố hàng Gai, Hanoi.

Xin việc làm

N. 119 — Trẻ tuổi, đang học năm thứ hai ban thành chung, muốn tìm một chỗ bảo trẻ, bán hàng hay phụ việc ở một tòa báo. Lương bao nhiêu cũng được, chỉ cốt để học thêm. — Hỏi M. Tân-gia-Nghĩa, 5 Ferblantiers, Hanoi.

N. 120 — Trẻ tuổi, có bằng Cơ thủy Pháp-Việt, muốn tìm một chỗ dạy trẻ con buổi trưa và buổi tối để lấy tiền học thêm. — Hỏi M. Ngọc Minh 85 bis, Sông-Tô-Lịch Hanoi.

Cải chính

P.H. số 179, mục «Tò mò» bài «170.000 bác sĩ ở Đức»:

...Tinh ra cứ 40 người Đức...

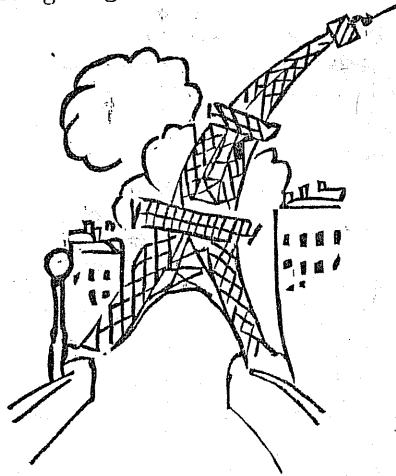
xin đọc: «Tinh ra cứ 400 người Đức».

ĐI TÂY của LANG DU

(Tiếp theo)

CHÚNG tôi chưa từng bao giờ ăn bữa cơm ngon như vậy. Mỗi người ra máy rót một cốc đầy nước lã và có ý đặt cốc thật thấp để cho nhiều bọt nổi lên; chúng tôi tạm nhận hai cốc đó là hai cốc sâm banh và chạm cốc mừng lẫn nhau một cách rất vui vẻ.

Thấy ngà ngà say, chúng tôi liền rủ nhau đi chơi cho hả rượu. Dạo đây tuy đầy căng, nhưng ăn bánh tây không, nên tưởng tượng như thiếu xương sống. Chúng tôi thấy cái tháp



Eiffel lúc đó có vẻ mềm oặt, ẻo lả chứ không cứng cáp như mọi hôm.

Đi chơi về, chúng tôi để cả quần áo lên giường nằm. Anh Thái, trước khi nhắm mắt, nhắc đi nhắc lại câu:

— Mai thế nào tôi cũng nhận được tiền.

Tôi bảo anh Thái:

— Ta cứ ngủ kỹ. Mai chín giờ người đưa thư sẽ đánh thức chúng ta dậy. Nếu ngủ yên đến 11 giờ là hết hy vọng đấy.

Quả nhiên 9 giờ sáng có người vào đánh thức chúng tôi dậy. Anh Thái mừng quýnh:

— Bác đưa đây tôi ký.

Tôi dụi mắt tự hỏi:

— Nhưng sao lại những hai người phắc-tơ?

Nhìn mãi thì hóa ra hai người sen đầm. Tôi bảo anh Thái:

— Sen đầm đưa thư kia đấy. Long trọng chưa

Hai người sen đầm không để ý đến câu hỏi của tôi vì vậy. Họ đưa cho chúng tôi xem tờ giấy và nói:

— Theo lệnh của ông thượng thư nội vụ, hai ông bị trục xuất ra khỏi

nước Pháp, xin mời hai ông sắp đồ đạc vào va li theo chúng tôi về bóp.

Anh Thái hỏi tôi:

— Cái gì ngộ dữ vậy?

Tôi cũng tiếp:

— Khá vui đấy.

Chúng tôi biết rằng phản trần với hai người sen đầm này là một sự tối vô ích, vì họ chỉ việc làm theo lệnh trên. Chúng tôi vừa xếp quần áo vào va-ly vừa bàn tán về cách đối phó. Tôi cười:

— Miễn là lên bóp họ cho mình chén.

— Cái đó đã hẳn.

— Thế thì còn lưỡng lự gì mà không lên bóp?

Anh Thái bỗng nghĩ được một ý hay:

— Hay là nhân dịp này ta về thăm nhà, không mất tiền.

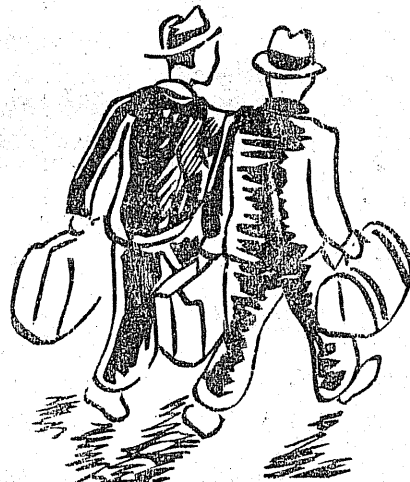
Tôi đáp:

— Nhưng về thì không sang được nữa. Nghề chụp ảnh của tôi đành phải bỏ sao?

— Nhưng chúng mình oan, sao lại không sang được nữa?

Lúc lên bóp, chúng tôi đóng vai hai người phiến động bí mật và nguy hiểm. Ngoài chúng tôi cũng có đến gần chục người bị bắt. Họ cho hai chúng tôi là phái viên ở tỉnh T. lên đây để hành động. Ông cầm hỏi:

— Ông Trạch có lại tìm các ông... các ông hẹn nhau ở vườn Lục-xâm bảo để ăn cơm tàu và lúc ông Trạch đi, hai ông lại không quên cho ông



Trạch vay tiền. Có phải thế không?... Kia, hai ông không trả lời đi...

Tôi toan nói:

— Chính vì cho ông Trạch vay tiền, nên chúng tôi đôi phải mò đến đây.

Thì anh Thái đã đồng ý trả lời: — Ông không cần phải hỏi tôi. Ông đã biết rồi thì còn hỏi làm gì cho mất thì giờ.

Tôi trông anh Thái lúc đó có vẻ cứng cỏi lạ, tuy người anh lúc đó đôi mềm. Sau tôi mới biết rằng cứng cỏi thế là phải, vì phản trần cũng không bỏ ích gì.

Sáng hôm sau, chúng tôi đã ở Marseille. Rồi sau một tháng trời lênh đênh trên mặt bể, chúng tôi tới vịnh Siam. Khi tàu đi ngang qua hòn đảo Côn-lôn, chúng tôi chỉ mong cho tàu tránh ra xa xa.

Hôm nọ anh Thái đến tìm tôi nhờ chụp một bức ảnh để gửi sang Pháp cho anh em bạn bên đó. Chúng tôi nhìn nhau cảm động:

Đã về và sắp về
nhiều hàng đẹp
may áo Chemise,
Pyjama mùa nực.

Thuân thành Long

15 RUE DU RIZ — HANOI
CHEMISIER SPÉCIALISTE

— Thế mà thấm thoát đã...

Anh Thái vừa nói vừa lấy mùi-xoa lau nước mắt, tuy hai mắt anh lúc đó vẫn khô ráo như thường. Anh nói:

— Từ độ về nước nhà, mắt tôi chưa hề cho dầm lệ bao giờ.

Tôi cười đáp:

— Có lẽ vì anh không có dịp thái hành nữa.

Tôi mời anh ở lại ăn cơm, do tay chúng tôi nấu lấy. Ăn xong, rủ nhau đi chơi, tưởng tượng như khi còn ở đất Pháp. Vừa ra đến đầu phố, gặp ngay hai người đàn bà ngồi ở vệ đường đương bôi tóc bắt chấy cho nhau. Tôi nói:

— Quê hương xứ sở!

Anh Thái thần nhiên đáp:

— Trông lâu cũng quen mắt, bây giờ tôi thấy cảnh ấy có một vẻ đẹp riêng.

Ngừng một lúc, anh bùi ngùi nói tiếp:

— Vả lại đối với mọi việc khác cũng như vậy. Chúng mình là hai người khác rồi...

Anh thở dài:

— Cuộc đời như vậy biết sao?

Tôi nói chữa:

— Hoàn cảnh!

Đi qua một cửa hiệu sách, anh Quang như sự nhớ điều gì:

— Anh, tôi vừa xem báo được tin anh Tích chết.

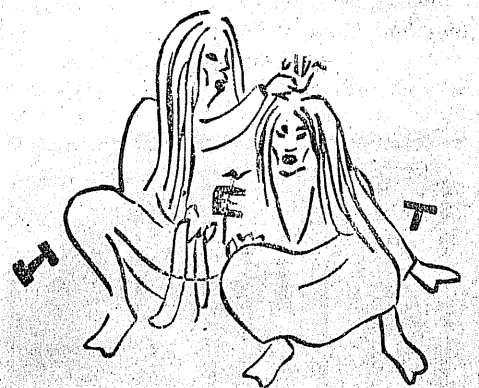
— Ai?

— Tích thi-sĩ ấy mà. Chết vì holao.

Tôi đáp:

— Còn chúng mình... chưa chết, nhưng mà...

Lang Du



Kỳ sau, bắt đầu đăng

TÔI GỖ ĐẦU TRẺ

(Những cái vui ngộ trong đời dạy học)

của **SONG THANH**

một nhà giáo đã dạy học gần 45 năm.

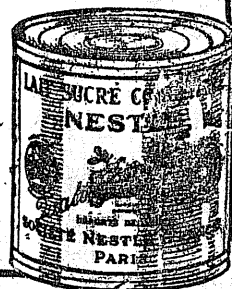


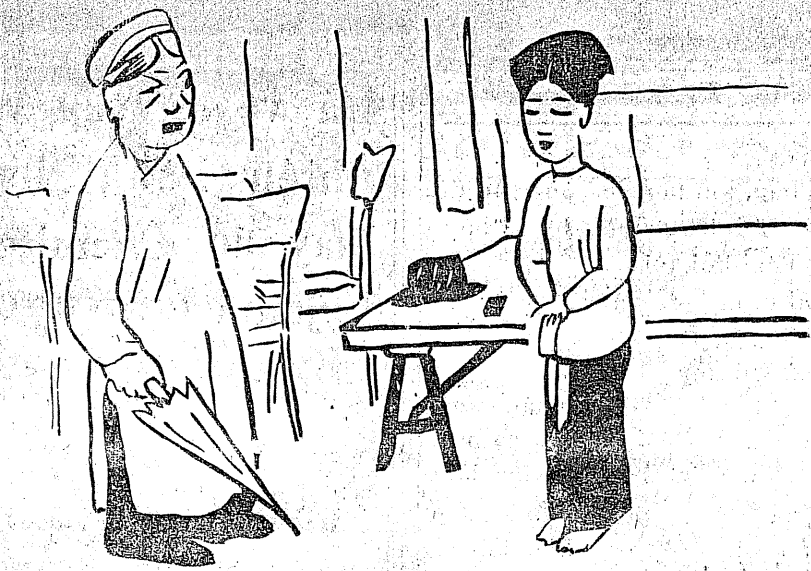
SỮA **NESTLÉ**

== Hiệu con chim ==

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở **TRUNG - KỲ, BẮC - KỲ VÀ CAO - MAN**





BÀ CHỦ NHÀ — Lúc tao đi vắng có ai lại thăm mày đây,
CON SEN — Thưa bà có u con đến thăm con.
BÀ CHỦ NHÀ (chỉ bao thuốc lá và cái mũ) — Bận sau u mày có lại bảo đừng
bỏ quên cái mũ và bao thuốc lá nhé. (của Hoàng Thanh)

TUẦN LỄ TỪ' THIÊN

THẤY bên Pháp hằng năm có tổ chức một Tuần lễ từ thiện (semaine de bonté), hay nói nôm na là « tuần lễ tử tế », để giúp đỡ người nghèo, ông đốc lý Hanoi liền nghĩ ngay đến người nghèo ở thành phố ông.

Lập tức bức thư sau này gửi đi các nơi:

«Thưa ngài,

...Vốn biết ngài giàu lòng từ thiện xưa nay, chúng tôi xin mời ngài đến phòng hội đồng đốc lý để bàn...

Ký tên: Virgitti».

Những người nhận được thư lập tức thấy mình giàu lòng từ thiện thật.

Bởi thế lập tức họ đến họp hội đồng.

Trong cuộc hội họp, có đủ các người tại mặt trong thành phố: đàn bà, đàn ông, tây, khách, annam và... cả ông Bùi xuân Học nữa.

Ông này được cái «tốt bụng» hơn người.

Người nào cũng có rất nhiều ý kiến đem ra trình bày, mà ý kiến người nào cũng hay. Trong phòng, những tiếng bàn bạc mỗi lúc một ồn-ào hơn lên, người ta nghe ít mà nói nhiều (vì lời nói không mất tiền mua). Thấy vậy, tôi cũng mấp má môi với mọi người cho có việc.

Ông Bùi xuân Học ngồi gần tôi, chốc chốc lại «ném» vào một lời, rồi lại im ngay. Trong những tiếng pháo truyện đốt từng tràng, lời bàn của ông là những cái pháo đốt từng chiếc một.

Lúc ông Phạm huy Lực lên tiếng, thì mọi người được nghe một câu rất kỳ-dị: ông nhất định không chịu làm trưởng ban hội đồng.

Việc từ thiện có khác.

Một cái cổ rất dài trong cổ tiếng kêu, khiến mọi người chú ý.

Cái cổ ấy là một vật nổi một cái đầu nhí nhảnh với cái mình uốn eo. Cộng cả ba cái lại, vị chi thành ông Lê Thăng.

Ông Lê Thăng vừa nói vừa mỉm cười, đôi má hây hây, mầu mè của ông lên đến tột bậc.

Người ta bàn nên mở một cuộc chợ phiên, nên mở cuộc riêu xe hoa, nên lập những cuộc vui trên hồ Gươm, nên diễn kịch, nên quyền tiền, nên làm đủ mọi trò người ta vẫn làm xưa nay... Rồi, bỗng nhiên, không hiểu tại sao, hội đồng giải tán.

Tôi rất lấy làm tiếc rằng cuộc bàn bạc tan sớm quá, không thì tôi cũng hiến được, ít ra là một ý kiến hay.

Cái ý kiến hay đó tôi vẫn về mãi trong đầu, chỉ đợi dịp đem ra bàn, nhưng không có dịp nào lên vào giữa những lời hùng hồn của các nhà từ thiện khác.

Đây này:

Cả một tuần lễ từ thiện chỉ làm một việc, một việc thôi: Là mời các cô thiếu nữ rất đẹp ở thành phố ra đứng ở các ngã ba đường, mỗi người ang một nụ cười rất có duyên trên môi và một cái hòm quyền trên tay.

Người đi qua, ai bỏ vào đấy một hào thì các cô không nói gì.

Ai bỏ năm hào, các cô sẽ hé một phần tư nụ cười.

Bỏ một đồng, sẽ hé nửa miệng cười.

Từ một đồng trở lên, các cô sẽ cười cả miệng.

Cứ một việc ấy mà làm cho hết lòng, thì tôi quyết trong một tuần lễ, dân nghèo khổ sẽ giàu to.

Lê Ta

MỘT NHÀ VĂN LẠ

ÔNG Nguyễn-công-Hoan là một nhà văn rất kỳ-dị, bởi ông ta có một cái tính rất lạ.

Hễ thấy ai viết cuốn tiểu-thuyết nào hay hay, là ông ta cũng vội vàng «dụng công» viết giống như thế, duy chỉ có cách hành-dộng của các nhân vật và cách kết cấu là ông đổi khác đi theo ý của ông.

Ông ta làm như vậy, chắc cũng định «sổ ngọt» nhà văn kia, và cái cách tinh nghịch ấy chắc ông cho là thú vị lắm.

Duy chỉ sợ ông còn nghịch mãi như thế. Rồi một ngày kia, biết đâu? ông lại «dụng công» mà tinh nghịch viết lại nhiều truyện khác như «Hồn Bướm mơ tiên», «Đời mưa gió» hay «Tổ Tâm» chẳng hạn?

«Hồn Bướm mơ tiên» thì ông đổi ra «Sắc hoa tỉnh dậy», rồi ông cho Lan và cậu Ngọc lấy phất nhau và để rõ nhiều chuyện nổi giời.

«Đời mưa gió» thì ông đổi là «Đời nóng nực», rồi ông bắt thầy giáo Chương phải về làng làm cheo cưới cô Tuyết và lấy thêm cô vợ bé là cô Thu một thể nữa.

«Tổ Tâm» thì ông đổi ra «Tấm Tò», rồi ông bắt Đạm-thủy, Tổ Tâm lấy nhau, rồi sau Tổ Tâm lại có ngoại tình.

Còn nhiều truyện đại khái như thế nữa.

Biết đâu? Vì ông Hoan có cái tính hay làm trái ngược người ta lắm, và ông ta cũng tinh nghịch lắm cơ đấy!

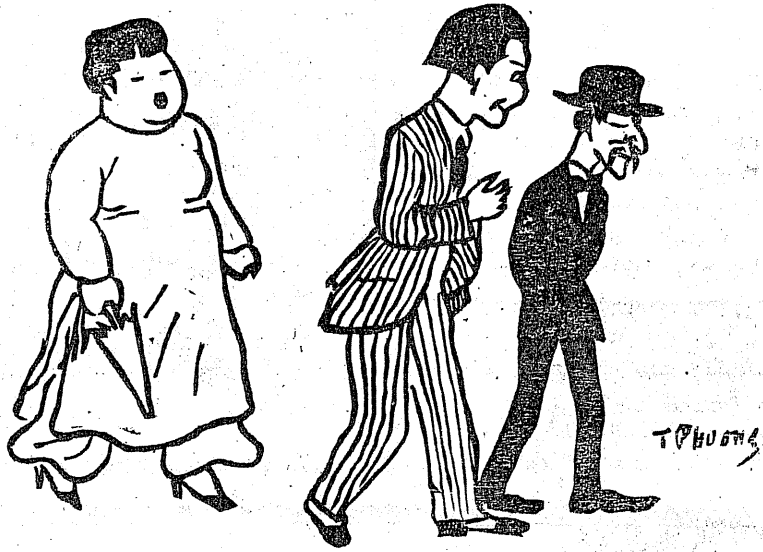
Thạch-Lam

Cuộc triển-lãm năm 1936

Cuộc Triển-lãm năm nay đáng lẽ mở vào tháng Mars này, nhưng ban Tri-sự lại hoãn đến cuối năm, tháng Décembre 1936, cho được hoãn-hảo.

Ngày nào bắt đầu, sẽ có tin sau.

Người không có chân hội cũng được dự bày. Cần điều gì xin hỏi tại phòng giấy số 104 phố Reinach, Hanoi.



NHỮNG CHỮ KHÔNG NÊN DÙNG

- Ai thế bác?
- Vợ bé tôi đấy.

KHUYE PUBLIS STUDIO

CAO BÔ-PHÔI Lạc-Long

SỐ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO BỆNH-PHỔI VÀ BỐ-PHỔI CÓ BẢN CẢ Ở PHÁP. VÀ NGOẠI- QUỐC.

Chứa ngay đựng như rỗng, vì trung được phổi chóng như tấm áo giáp

Các bà đau

Nếu các bà thấy trong người rữ rượi, dạ dưới đau đớn khi lần cả máu, cả mủ, hẳn các bà đã biết bị một trong bốn:

- 1) HƯ TRỆ TỬ-CUNG — Kinh nguyệt không đều lâu ngày tử-cung và
- 2) NỘI THƯƠNG TỬ-CUNG — Lúc sinh đẻ tắc trở làm cho não độn
- 3) NHIỄM ĐỘC TỬ-CUNG — Khi thấy kinh, vì băng bó không cho hở hơi,
- 4) NGOẠI THƯƠNG TỬ-CUNG — Trong khi giao hợp, bị gốc độc

Các bà dùng nhiều thuốc rồi mà không khỏi. — Nay muốn rõ căn

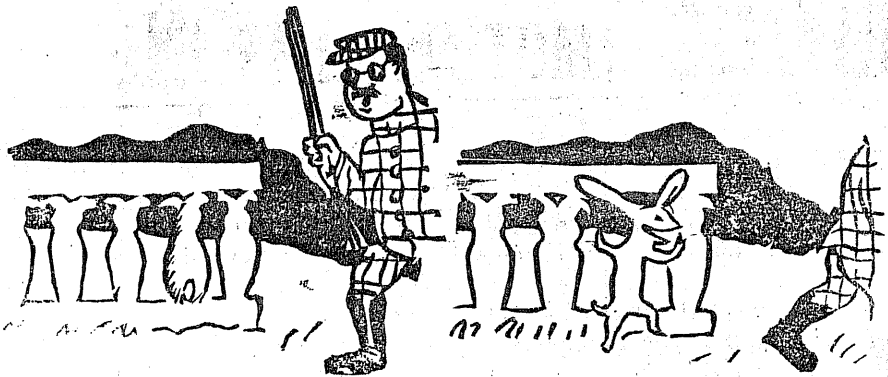
«BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÂN» của chúng tôi, là không sai một. Quý bà sẽ ngạc nhiên, với số tiền rất ít mà quý bà sẽ được

Giá thuốc BÁ-ĐẢ SƠN-QUÂN TÂN: Hộp lớn (10

Nhà thuốc VÔ-VĂN-VÂN T

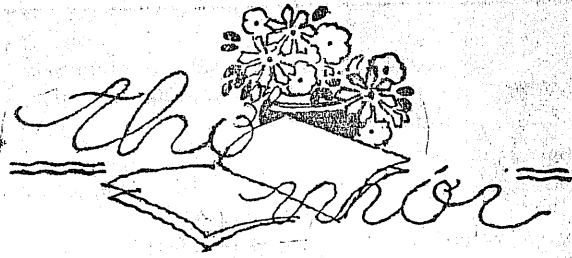
Chi-cục HAIPHONG:
103, Bd Bonnal,
Tél. 248

Tổng đại-lý NAMDINH:
Thọ-thế-Đường,
296, Rue Paul-Bert



CON THỎ LÁU VÀ NGƯỜI ĐI SĂN CẬN THỊ

(của Cúc Hoa)



CÔ GÁI VIỆT NAM

Tặng mẫu thân tôi

Trên đường bỗng quanh co đưa đến chợ,
Cò rào chân, gánh nặng trĩu bên vai,
Áo thắt vạt, nón nhệ thôn xơ lá
Loáng nắng vàng, che chở má hồng
tươi...

...Rồi chốc nữa, chợ tan, trong trái bếp
Khỏi chấp chờn, đã lại có hình cò...
Rồi đèn khuya còn trông cò dọn dẹp
Bên chõng, con yên giấc say xira...

...Rồi mai đây, không chợ,—trên cánh đồng
Vừa soi trắng bình minh, ta đã thấy,
Nếp áo gọn gàng, và gọn gàng nếp váy,
Cò giờ vò, đập đất,—bụi bay tung...

Hỡi cô gái Việt-Nam ! Tôi kính cần
Cúi chào cô, người vợ thảo, mẹ hiền !
Cô là hiện thân của lòng kiên nhẫn,
Của sự dịu dàng, tình âu yếm vô biên !

Vì, cô cũng yêu đương, — nhưng kín đáo.

Cô quên mình, chỉ sống vì người yêu :
Lâm lụng sớm khuya, rồi sớm khuya
tần tảo

Cho đến khi mớm-mềm, răn reo...

Hỡi cô gái Việt-Nam ! Ô ! Vì thử
Tầm mắt cô đưa quá ngưỡng Gia-dinh!
Vi thử, với cả lòng thương chan chứa,
Có khi cô hiến xã-hội chút tình-anh.

Cao-Tur

TỰ' V ! hạt dâu đơn

SỐ 15. — Ô. PHẠM-QUYNH

Câu trúng giải :

Lúc còn là Phạm-thượng-
Chi viết được nhiều sách ;
thế mà đến lúc đổi làm
Thượng thư, thì lại không
có kể gì là thượng sách.

Tư Kha, Hanoi

Những câu khác :

Ông là người đã có công
làm cho nhiều anh trọc phú
dốt nát đâm đầu vào làng
báo một cách hăng hái.

B. Leson

Phượng Bắc vốn Xứ Sở.
Xuất thân ở Viên - đóng
trường Bắc-cổ. Có gió Nam
phong bảo hộ, có công bảo
tồn quốc hồn, quốc túy, dung
hòa văn hóa Đông-tây, ngày
sau được hóa kiếp, chấp
cánh vào miền Trung hóa
thành ông thượng Phạm,
ứng vào câu hỏi : « Phạm,
Thượng chi ? »

P.T. Dương, Hà-lĩnh

Người ta nói khoe một
tắc đến giới, nhưng ông nói
khéo, thành ra một tắc đến...
Huế.

Nam-Hưng, Ninh-bình

Tin làng báo

TIN VĂN của ông Nguyễn đức-Phong
— đã tạm nghỉ từ tháng decembre để
chờ in lấy bằng nhà in riêng chứ không
phải nghỉ hẳn — sẽ tái bản vào ngày 15
Avril này

TIN VĂN vẫn ra thành tập, theo khuôn
khô mới, mỗi tháng hai kỳ: ngày 1er và
15, và do nhà in Thái-Phủ in lấy. Về phần
hình thức, TIN VĂN có khác ít nhiều,
nhưng tôn chỉ vẫn không thay đổi.

Quỉ thuật

Văn học tuần san số 14,
«Chuyện làng văn» :
... một cuốn sách đáng để
chúng ta đọc để biết rõ sự thay
đổi lớn lao của đầu óc André
Gide vậy...

Thay đổi cả đầu óc? Thật là
một việc quỉ thuật lạ lùng.
Nhưng không biết lấy đầu óc ai
mà thay vào đầu óc Gide ?

Cười mà lại không

Ngo-báo tiểu thuyết số 2554,
«Kiếp giang hồ» :

... Hà-Hải có cái cười ròn rã,
có duyên và tươi như hoa mỗi
khi nụ hàm tiếu nở...

Tác giả muốn văn chương quá
thành ra rắc rối; nụ hàm tiếu đã
nở ra thì không là hàm tiếu nữa,
mà đã cười ròn rã thì không nụ
hàm tiếu. Chỉ trừ khi nào cái
cô ấy có thể cười rất ròn rã
không hé môi thì không kể.

Khá đấy

Cũng trong bài ấy :
Ồi tan nát cõi lòng !... Nàng cần,
nàng vò tôi như một kẻ điên, như
một con thú giữ chộp được miếng
mồi...

Tác giả đã bị người ta vò như
thế mà còn viết nổi văn, kẻ cũng
cứng đấy chứ !

Khí quá !

Hanoi báo số 12, « Vì lòng trắc
ân » :

... Nếu đứng trước bên Hàn-
giang, nhan sắc của Mai-Chu sẽ
làm cho sông nổi sóng, cho mây
phải ngừng, cho lá cây tan tác
rụng...

Chắc là tác giả muốn nói khoe
một chút cho nó vui câu truyện.

Triết lý

Cũng bài ấy :
... Nhan sắc nàng xưa kia thật

là tuyệt đối bây giờ đã phai nhạt,
tiền lục...

Có lẽ vì nhan sắc nàng bây giờ
đã hóa ra tương đối.

Thật lạ !

Hanoi báo số 12, « Cò Nhung » :
... Lại đến những cái xe ngựa
qui phái ở trong một cặp vợ chồng
son, ngồi điềm fính không muốn
nói cũng không muốn cười...

Phải, khi người ta đã có xe
ngựa qui phái ở trong bụng thì
người ta không thiết làm gì nữa...

Cũng bài ấy

Trên mặt của những người ấy
đầy rẫy sát khí và trong hai con
mắt đen nháy của họ ẩn một lòng
khao-khát màu mè không thỏa
mãn...

Còn trong câu văn của tác giả
thì ẩn một sự bí mật lạ.

Tắm hay rửa ?

Đuốc nhà nam số 85, « Đức
sắp... » :

... Hitler vẫn thường sắp đi sắp
lại câu này : « Cái danh dự chỉ có
thể rửa sạch với máu mà thôi. »
(L'homme ne peut se laver que
dans le sang).

Nếu là người (homme) thì
người ta tắm chứ ?

Nhăm một tí

Phụ trương Ý Dân số 1, « Hai
tiếng gọi. »

... Rồi những anh có tính riêu
cợt, bắt chước thái độ Hà lúc thất
vọng vì tình... Hà không phải là
anh chàng De Griex trong truyện
Werther...

Vì cái lẽ rất giản-dị rằng trong
truyện Werther của Faust, không
có anh chàng nào là De Griex
cả. Mà có lẽ anh ta lại ở truyện
Manon Lescaut thì phải ?!

Nhát dao cạo

từ-cung !!!

khó chịu, khi hư ra dăm dĩa, có khi vàng, khi trắng,
bốn chứng đau từ-cung :

g và hai sợi giây chằng yếu nên từ-cung sa).
động từ-cung, từ-cung có vết mà sinh bệnh).

hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào từ-cung làm cho từ-cung sưng)
độc bệnh phong-tính truyền nhiễm).

n lành, và muốn căn bệnh mau khỏi, nên hỏi mua thuốc :
i, là thuốc phát minh trị bệnh từ-cung và khí hư, trăm người dùng

được lành mạnh và sẽ có thai nghén chắc chắn sau khi khỏi bệnh.
n (10 gói) 1300 — Hộp nhỏ (5 gói) 0\$50

N Thudaumot (Namky)

Tổng đại-lý HAIDUONG
Tài-Lương

7, rue Maréchal Foch

Chi-cục HANOI :
86, Rue du Coton

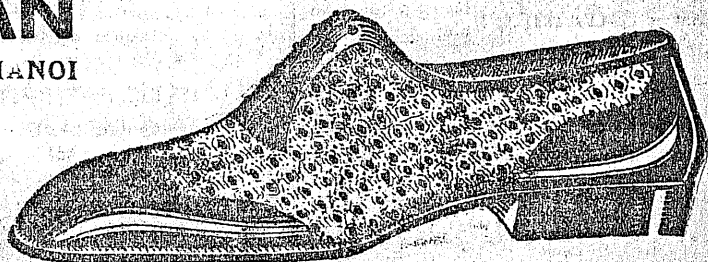
Tél 98

Giấy kiếu mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hoi »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu :

VAN-TOAN
95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

giá mỗi đôi từ : 3\$50 trở lên



XVII



ĐẾN phố hàng Buồm, Phong xuống xe, vào một hiệu cao lâu lớn.

Anh lên thẳng trên gác, mũ chụp thấp, vành áo mưa bề cao, cái «phu-la» quần che hẳn nửa mặt dưới, nên người hầu sáng chạy đến chưa biết anh là tây hay annam.

Phong bước vào một căn buồng ăn nhỏ, thứ buồng riêng, kín đáo, đứng thành hàng ở hai bên lối đi, anh dặn :

— Trứng lập là, bít-tết, rau, rồi cà phê. Vội lắm, trong mười phút có xong được không ?

— Được. Nhưng trứng làm mấy quả ?

— Sáu quả. Mau lên...

Người hầu sáng đi rồi, anh liền đến ngay trước cái gương to treo phía tường trong, bỏ mũ, bỏ phu-la, rút đôi lông mày với bộ râu tây giả; nhả hai miếng «bông gòn» anh nhét vào mồm lúc trước để dọn cho đầy hai má; lấy ra bộ ria khác, thưa, ngắn và đen hơn, dán lên hai bên mép; đoạn lim rím mắt đeo thêm đôi kính trắng; thu cả những thứ vừa thả ra nhét gọn vào hai túi cùng với chiếc mũ dạ ướt. Rồi sau cùng, Phong cởi cái áo đi mưa ra.

Bằng ấy công việc chỉ trong ba, bốn phút là xong. Ngắm lại trong gương thì anh đã thành một người khác hẳn. Mặt sương sương, da mai mái, đôi mắt hấp háy như người cận-thị, lại thêm cái áo phủ (trench coat) màu tro nhạt mặc trong cái áo mưa lúc nãy, anh gặt gù nghĩ bụng :

— Thế này thì đến thánh cũng không nhận được Lê Phong. Vì ta cần phải ẩn hình, để cho thánh với cả bọn quỷ quyết kia đều không nhận được...

Lúc người hầu sáng bưng đồ ăn bước vào thì thấy anh đang hí hoáy viết lên cuốn sổ con. Hẳn ta hơi ngạc nhiên, nhưng lảng-lặng đặt đĩa trứng với đĩa thịt lên bàn, rồi ra. Phong gọi lại :

— Này, cho anh ba hào, nhưng anh phải giúp tôi việc này... Anh có thể ra phố mấy phút được không ?

— Được.

— Anh cầm hộ tôi mảnh giấy này đến phố hàng Bún, đến số nhà 45 bis, nhà rất lớn, có cái biển đề hai chữ *Thời-Thế*... anh biết quốc-ngữ chứ ?

— Biết.

— Anh bấm chuông rồi đưa giấy này cho người cầm vào..... Tiền xe đây.

Mảnh giấy của Lê Phong là bức thư viết bằng thứ tiếng riêng, chỉ có một người trong nhà báo hiểu. Người đó là Văn-Bình.

Bình đọc xong lời dặn của Lê Phong, lập tức bảo người đánh xe hơi, còn mình thì chạy sang «Studio» (phòng ảnh) gọi :

— Anh Lu, xuống nhà in bảo một số thợ in phải đến đây từ năm giờ sáng mai để làm việc. Mai báo ra sớm. Anh Minh ở luôn buồng ảnh, anh Sâm, anh Lạc không được rời *téléphone*, anh Ban, anh Sang với tôi ở luôn đây, sắp máy ảnh, đèn *magnesium*, đợi lát nữa đi lấy tin cần.

— Ở đâu ?

— Chưa nhất định. Nhưng tin đặc biệt! Ta sẽ chụp được cả những ảnh đặc biệt.

Đêm nay Lê Phong bắt được bọn giết bác sĩ Đoàn. À quên! Một anh bảo xếp ngay mấy hàng này ở khuôn đầu : «Vụ án mạng hôm qua. Cuộc săn bắt hung thủ» chữ *capital* 26 chạy dài cả trang báo.

Lúc đó «*Thời-Thế*» hoạt động một cách vui vẻ sung sướng. Khắp ba phòng tòa soạn, những tay thợ bút lanh lợi đương chăm chỉ tường thuật những công việc kỳ-dị mà nhà phóng viên trẻ tuổi đã làm trong khoảng từ chín giờ sáng đến bảy giờ. Một cử chỉ của Lê Phong, một lời dự đoán của Lê Phong, hoặc một mưu cơ nào của anh trong lúc điều tra vụ này,



anh đều có một cách riêng truyền tin cho nhà báo biết tức khắc.

Cất đặt xong đầu đó. Văn-Bình bảo mấy người phóng viên chụp ảnh cử ở tòa soạn đợi, rồi xuống xe hơi đi liền.

Lúc tới hiệu cao lâu hàng Buồm, Bình chạy lên buồng trên gác thì tên hầu sáng bảo Lê Phong đã xuống dưới nhà và đang đợi mình trong lúc uống cà phê.

Bình xuống dưới nhà, đưa mắt nhìn các bàn, nhưng không thấy Lê Phong đâu hết. Anh nghi hoặc, đến một bàn gần cửa là chỗ khách ăn vắng nhất, ngồi xem xét lại lần nữa, nhưng vẫn không thấy Phong.

Trong đám khách đang kẻ ăn, người uống, Bình thấy một người thiếu niên hao-hao giống Lê Phong, đã toan đi lại gần xem, nhân thể tìm kỹ một lượt. Bỗng có tiếng thìa gõ vào chén từng năm tiếng một, khiến Bình quay nhìn sang cái bàn kê ở gần. Một người mặc áo *lăng-cốt* màu tro, ria mép đen, kính trắng gọng đôi môi, đầu đội mũ Mossant mềm, đang hút thuốc lá trước chén cà phê uống cạn.

Tay người ấy vẫn gõ nhịp năm lên cạnh chén, rồi gõ nhịp ba, rồi nhịp ba xen với nhịp năm.

Bình lăm bằm :

— Thôi, đích rồi !

Và lại gần người kia, nhưng người kia vẫn thản nhiên trông khói bay. Bình do dự một lát, rồi bật cười gọi :

— Phong !

Thì người kia quắc mắt nhìn anh một cách lạ thường, nhưng vẫn không nói gì, vẫn ngồi yên. Bình phải dẫn lòng về chỗ cũ ngồi đợi.

Tuy người ấy có vẻ lơ đãng và tuy đôi mắt lim dim hấp háy kia như không chú ý đến vật gì hết, nhưng Bình cũng biết rằng hẳn ta không bỏ sót một cử chỉ nào của những khách ngồi trong hàng.

Lúc một người trẻ tuổi đứng lên ra ngoài, người đeo kính trắng mới đứng lên, nhưng không ra theo. Hẳn đến gần, sẽ vỗ lên vai Bình và nói :

— Văn-Bình !...

Bình vui vẻ quay lại cười và khen :

— Ô ! Lê phong ! anh trá hình thực là...

Nhưng Phong vội ngắt lời, giọng nói hơi sáng :

— Anh thực là vô ý tứ.

Bình hỏi :

— Sao ?

— Anh làm như đây là cái buồng kín không bằng. Tại làm sao tôi mới phải cải dạng chứ ? Thế mà anh chực đọc tên tôi ra cho chúng nó ngờ !

— Chúng nó ? Ai ?

— Cái thằng vừa qua đây !

— Sao ? Nó là người thế nào ?

— Tay chúa chùm trong vụ án mạng !

Rồi thấp tiếng xuống, anh nói tiếp :

— Phải ! Tay thủ phạm chính ! Một mình nó gây ra các việc đấy, anh nghe chưa ? Trông người lịch sự, điển trai, lại có vẻ học thức lắm, thông minh lắm. Nhưng lai lịch của nó, tôi biết cả rồi. Anh về, mở tủ «tài liệu» của tôi ở tòa soạn ra mà lục xem. Ngán chữ D, tập số XII, chính nó đấy.

— Ô ! Thế ra nó đi tây về ?

— Ủ ! Một du học sinh ! Nhưng du học sinh có nhiều hạng ! Bây giờ thì nó khó thoát tay tôi lắm...Tôi biết nó sẽ đi đâu, sẽ làm gì đêm nay ! Ô ! Mà nó giỏi không biết ngần nào ! Một tay đại bọm tối tân, làm việc ác có khoa học.

— Thế sao anh không bắt ngay lấy ?

— Vô ích. Không có bằng cớ. Bây giờ hơi cử động khác là nó biến mất ngay, mà dấu có bắt ngay được, nó cũng sẽ là người vô tội trước pháp luật... Nó với con Mai Hương là một cặp sảo trá ghê gớm, nhưng nó ghê gớm hơn, vì con Mai Hương tôi còn thấy được vài lần, còn để cho tôi biết việc hành-động nhiều lần ; thẳng này thì .. đến bây giờ tôi mới trông thấy lần thứ nhất.

Phong cau mày, mắt tư lự sau hai mắt kính :

— Duy có điều này tôi chưa thể thấy rõ được : là *con ấy với thằng ấy*, hai đứa có liên lạc gì với nhau...

— Chúng nó cùng là quân gian đồ cả, chứ gì ?

— Đã đành, nhưng tôi vẫn thấy còn nhiều điều bí ẩn, còn những việc quái lạ; việc giao tiếp của chúng nó, nếu tôi chưa biết rõ thì việc làm của tôi vẫn có vẻ thụ-động... vẫn như dựa theo vào các trường hợp, dựa theo một cách mơ hồ theo các trường hợp...

Phong thở dài, nhìn đồng hồ :

— Các việc lạ, các việc quan trọng dần dần kể tiếp nhau nhanh chóng quá; những mưu cơ của tôi cũng phải theo đó mà sắp đặt nên không thể hoàn hảo được cho tôi vừa lòng... Cho nên đến đêm nay, chỉ trong nội đêm nay, đáng lẽ tôi phải in chắc chắn rằng sẽ bắt được hung thủ; như mọi lần khác, thì tôi lại ngờ vực, lại phải nói lưỡng, lại không biết rằng kẻ vào trong là bọn kia hay lại chính là tôi...

Mắt anh trông xuống, luôn luôn nhìn cái đồng hồ đeo tay, lời nói buồn rầu, vì là những lời thú thực sự thất bại của anh. Lần đầu tiên Văn Bình thấy vẻ chán nản trên mặt Lê Phong và thấy người con trai ấy không tự tin ở sức mình.

— Trời ơi ! trời ơi ! Thì giờ sao đi chậm lạ thường thế này...

Rồi Phong lăm bằm như nói một mình. Bình không nghe rõ câu nào, chợt hỏi :

— Bây giờ mấy giờ ?

— Mười giờ hơn.

— Anh quên cơm chiều ?

— Quên. Nhưng vừa mới nghĩ ra. Phải ăn mới có đủ sức đề mà bắt hùm, hay đề... hùm bắt.

Mặt Phong lại tươi cười và mất hết những nét buồn bực căm giận lúc trước. Anh vừa lấy thuốc lá mời bạn vừa nói :

— Phải. Nguy hiểm lắm, Văn Bình ạ... Chốc nữa tôi sẽ lên vào sáo huyết của chúng đây... Tôi sẽ thấy được đồng đủ các mặt gian ác... Mà chỉ một mình tôi xông pha mới không hỏng việc, và có làm sao chỉ một mình tôi chọi thôi... Nhưng không hề gì. Tôi quyết rằng phần thắng sẽ về ta, phải không. Tôi đã sắp đặt mọi việc rồi, cái bẫy, cái lưới tôi đã đặt rồi... Tuy không được hoàn hảo, nhưng cũng không đến nỗi tồi lắm!

Phong gõ điệu thuốc lá xuống bàn, mắt lơ đãng nhìn đi, miệng mím lại nửa như cười, nửa như không :

— Mai Hương, ừ, Mai-Hương là người thế nào, sao tôi vẫn chưa phân biệt được rõ rệt hành vi của con quái ác này ? Tại sao ? Bao nhiêu việc, bao nhiêu người trong tấn kịch này đều lạ lùng, đều khác mọi lúc thường... cho cả đến tôi nữa.

— Tôi có giúp được anh việc gì bây giờ không ?

Phong không trả lời, điệu thuốc đã ngậm lên miệng nhưng chưa châm.

Một lát anh mới se sẽ hỏi :

— Anh đã làm đủ các điều tôi dặn rồi chứ ?

— Rồi.

(Xem tiếp trang 13)

THỤT RỬA GIÚP!!!

Lậu. — mới mắc : buốt tức ra nhiều máu dùng — **kính niên :** tiểu tiện thông thuốc số 3 — có vẩn, ít máu hoặc sáng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. —

chưa rút nọc : khi ráo máu, nước tiểu có mảng rớt, quy đầu ướt, — ra rai gà hoặc buồn ngứa trong ống tiểu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

THANH-HÀ ĐƯỢC-PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thụt rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, đan, hoàn, tán

chữa các bệnh người lớn trẻ con. — **Đại-lý :** Sinh-Huy Được-diêm 59 Rue de la gare Vinh

0\$60 một hộp. — Khi khỏi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỗi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

« **Kiên-tinh-tư-thận hoàn** »

mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai : Lén mơn ở quy đầu, phát hạch (soài), hoặc lở loét khắp mình mọc mào-gà, hoa-khế rất gần rất thịt

đau xương rụng tóc, rức đầu, lưng lay rãng hay thối mồm, củ-dinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khỏi chắc chắn giá 1\$00.

Đàn-bà lậu : 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm hộ (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hộ (vagin) và ống tiểu (urèthre). Bệnh ở ống tiểu thì cũng buốt

như đàn ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hộ (voie vaginale) thì khác, nghĩa là không

buốt tức, tiểu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều máu giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng thấy hơi tức và nóng ở cửa mình. Để quá trùng ăn vào tử cung, buồng trứng thì nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

TIÊU SƠN TRĂNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

QUỲNH - NHƯ ngồi bên cửa sổ, thêu chiếc rèm màn với chỉ kim tuyến.

Đã dăm hôm nay, việc nữ công nàng biếng nhác. Suốt ngày, khung cửi im tiếng, xa không quay, quặng đề nhện trắng. Nàng lấy nề mải thêu bức rèm màn tặng cha, nhưng bức rèm màn ấy mới xong được mười mũi chỉ. Nàng những mắng ngăm trời, ngăm mây, ngăm hoa, ngăm bướm mà hết thời giờ.

Có khi đương giờ mũi kim, nàng ngừng lại, đứng dậy tìm bút mực và giấy hoa tiên, đề một bài thơ. Vì một con chim khuyển ở đầu cành liễu thướt tha trước gió, hay đôi bướm trắng đuổi nhau lượn vòng quanh bộ núi giả vừa gọi ra trong trí nàng một bài thơ từ tuyệt, nên nàng vội ghi lên giấy những cảm tưởng dịu dàng với những vần êm-ái, những điệu du dương.

Quỳnh-Như đề xong thơ, mỉm cười lầm bầm: « Cũng khá đấy! Rồi ta nhờ Phạm-quân nhuận sức cho ».

Tưởng tới Phạm-Thái, nàng không khỏi bối rối. Nàng vẫn tự phụ rằng nàng có con mắt tinh đời đã đoán biết Phạm-Thái không phải là một thiên-sư ngay từ khi chàng còn mặc áo cà-sa và đeo tràng hạt. Nàng sung sướng tự nhủ thầm: « Tài ấy mà gặp buổi thái bình thì chẳng trạng nguyên cũng thám hoa, bằng nhỡn ».

Một cảnh rực rỡ tung bừng hiện ngay ra trước mắt tưởng tượng của nàng. Một trang phong-lưu công tử vừa lĩnh mũ áo trạng nguyên, cười ngửa vào cung dự yến. Áo màu lam, ngựa sắc trắng, thấp thoáng dưới lầu hồng, trong đám người xúm quanh để xem mặt ông tân khoa. Ngồi trên lầu, nàng gieo xuống một quả cầu thêu chỉ ngũ sắc...

Quỳnh-Như giật mình tỉnh mộng, vì nàng vừa ném ra vườn cuộn chỉ thêu đương cầm trong tay. Và nàng buống một tiếng thở dài chán ngán, nhớ đến cái thân thế kỳ dị, bí mật của người nàng yêu: « Ừ, lạ lùng thực! làm quân sư cho một tướng giặc, rồi đi tu, rồi lập đảng. Đời chàng sao mà nhiều gian nguy đến thế! »

Cái bóng ông trạng nguyên cười ngửa bạch đã biến thành hình ảnh một trang sĩ múa gươm trên lưng con ngựa nhuộm máu hồng phi nước đại ở giữa đám can qua, ở giữa tiếng chiêng, tiếng trống rầm trời, bụi bay mù-mịt.

Quỳnh-Như lo lắng, sợ hãi, tưởng tượng mình đương cùng người yêu đứng trong vòng tên-dạn.

Nàng tự thẹn và nhớ lại hôm mới biết Phạm-Thái, nàng chỉ mong ước chàng theo đuổi chí lớn, giúp nhà Lê lấy lại giang sơn. Nhưng mấy tháng xa cách Phạm-Thái đã làm cho người lạnh chí cao xa và làm bằng bột tình thương nhớ. Bây giờ, nàng chỉ lo có một điều: là phải cùng Phạm-Thái biệt ly.

Nàng đương ngồi buồn rầu suy-nghĩ thì Trương - dăng - Quế, cháu nàng, mang quyển phóng vào khoe:

— Cô ơi, cô coi chữ cháu tồ có tốt không?

Quỳnh-Như sung sướng cầm xem, vì nàng vẫn khao-khát được ngắm nét bút tươi tắn, mềm mại của Phạm Thái. Nhưng vừa đọc được mấy câu đầu, nàng đã phải mỉm cười:

— Cái anh chàng này mới ngộ-nghĩnh chứ! Dạy trẻ viết chữ nôm, mà lại làm thơ nôm nữa.

Mà nàng dần dần nóng bừng. Nàng cất tiếng ngâm nga. Giữa lúc ấy, Trương-công ở ngoài vườn cảnh đi tới, đưa cho nàng quyển phóng của Ngọc-Dung, cháu gái nàng, mà rằng:

— Con tính ông đồ Phạm-Lý thế này

nên ông Cống, ông Nghè thì phải dạy nó học chữ nôm ngay từ bây giờ.

Kiến xuyên hầu cười:

— Đành rằng thế, nhưng dạy một thằng bé bảy tuổi tồ những câu thơ nôm mà nó không đọc được, thì cũng hơi quá.

Hầu vừa nói vừa đương mực kính, rồi cầm quyển phóng đọc:

*Trong tình thú hồng nhan dễ mấy.
Chốn phòng trong trộm thấy phong quang.*

Xui lòng du tử thêm càng

Biết bao giờ vẹn lửa hương ước nguyện?

Hầu nói tiếp:

— Đấy, con coi, ông đồ họ Phạm, nguyên thiên-sư, một là cuồng chữ, hai là...

Quỳnh-Như lo lắng đứng đợi thân-phụ nói dứt câu, nhưng Trương-công lảng ngay ra truyện khác và hỏi:

— Con thêu xong cho cha bức rèm màn chưa?

— Bầm gần xong rồi ạ.

Con thêu mau cho chóng xong đi nhé!

Dứt lời, Trương-công thông thả lên nhà trên, vờ đề quên vở của Ngọc-Dung lại bên con gái yêu. Quỳnh-Như mở vội ra xem thì ra hai đoạn, hai

nhờ nhuộc được!.. Thà giết chết con gái đi còn hơn!»

Dần dần, ông cũng nguôi cơn giận: « Ừ, chẳng lẽ nó theo học đạo thánh hiền, mà lại bảy bọ được!... Ừ, cho dẫu thằng kia có định tâm gửi thơ trêu ghẹo con ta nữa, nhưng con ta đã ưng thuận đầu!.. Phải, để ta tra xét đã... Những hạng công tử sinh thơ, gặp nguồn cảm hứng thì họ viết ra những câu tình tứ đó thôi, vì tất đã đề tặng ai... Ta chẳng thấy có thầy khóa viết thư gửi lên trời ve vãn con Ngọc-hoàng đấy ư?

Kiến xuyên hầu bật cười lên tiếng:

— Ôi! Tuổi trẻ!... Ngày xưa, chính ta đây thấy gái đẹp, ta chẳng ngâm vịnh là gì!.. Chẳng những ngâm vịnh, ta lại còn trêu ghẹo họ nữa kia...

Hầu vui vẻ nghĩ tiếp:

— Và lại ta xem ra Phạm-Thái cũng là một danh sĩ đời nay. Tri-thức ấy, học vấn ấy, thực xứng-đáng với tài mạo con ta... Được, để ta xem...

Hầu bước vào trong nhà thì vừa gặp Trương phu-nhân tiến chân một bà khách ra cổng.

Một lát sau chờ phu-nhân trở lại, Trương-công cười hỏi:

— Có điều gì vui mừng mà bà hí-hửng thế?

Phu-nhân cũng cười, hỏi lại:

— Đố ông biết việc gì?

— Việc của bà thì tôi còn biết sao được.

Trương phu-nhân ghé vào tai chồng thì thầm:

— Ông phủ Trịnh nhờ mời đến hỏi con Quỳnh-Như cho cậu Trịnh-Nhị.

Trương công thở dài không nói gì.

— Sao? Ông không ưng chăng? Ông phải biết ông phủ Trịnh giàu nhất phủ Kiến-xương...

Trương-Công cười gằn, ngắt lời:

— Thì nhà ta đã nghèo đói đầu mà phải cần bám vào nhà giàu, mà phải thông gia với nhà giàu.

— Vẫn biết thế, vẫn biết mình chẳng cần nương nhờ ai, nhưng con Quỳnh-Như sau này thế nào cũng yên thân, đỡ phải vất vả làm lụng.

Trương-Công gắt:

— Làm gì bà vội vờ lấy người ta thế?

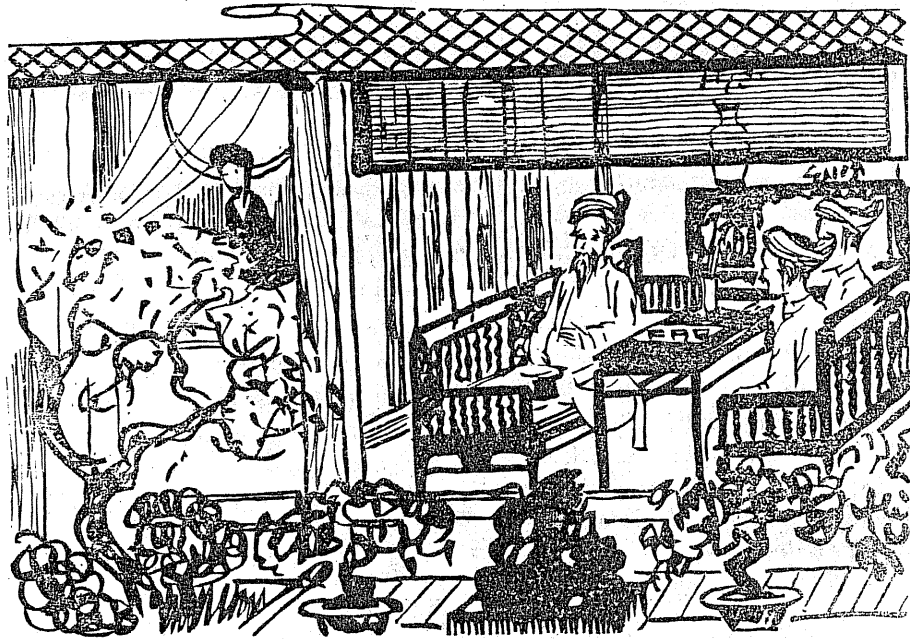
Thì hãy để xem thằng Trịnh-Nhị học hành ra sao đã nào.

— Điều đó thì ông chả phải lo. Khoa mới rồi, giá đứng xây ra việc mưu phá trường thi, thì nay nó đã ông Cống rồi...

— Sao bà biết? Ý chừng bà mới bảo thế.

— Sao tôi chả biết! Để ông tưởng gả con lại không kén chắc. Tôi cho

(Xem tiếp trang 13)



có dở hơi không. Để ông đồ dạy chúng nó làm thơ nôm!

Quỳnh-Như mặt tái đi, nhưng nàng trấn tĩnh ngay được và ôn-tồn đáp lại cha:

— Dám bầm phụ thân, có lẽ chữ nôm cũng cần lắm. Thân phụ không coi mấy khoa trước, triều đình đều dùng chữ nôm để ra bài thi cống sĩ, bác sĩ. Muốn cháu Quế mai sau trở

bài viết tập, ăn khớp nhau mà chấp lại thành một bài thơ, một bức thư tình.

KÉN DỀ...

Trương-công vừa khoan thai bước vừa ngâm nghĩ đến việc biên sắp xảy ra trong nhà mình. Ông buồn rầu tự nhủ: « Nhà ta là một nhà thế phiệt, đời đời khoa giáp xuất thân, không thể nào lại chịu để cho kẻ kia làm

bị phạt 1000 \$

thứ rượu này rất là kinh nghiệm — Nhà Đoàn đã khám nghiệm thứ rượu này đúng vệ sinh, đã cho phép bản hiệu ngày 11 Mars 1935 chế tạo để bán ra ngoài. Bản hiệu lại mới bị nhà Đoàn phạt 1000.\$00 vì khám thấy số rượu thừa trước còn lại. — Bản hiệu chuyên chế thứ rượu « CÁP KẸ HỒ CỐT » này bằng cao hồ cốt, cấp kẹ, xương bìm bịp, sâm, nhung, kỳ quế, thượng hảo hạng, để trị các bệnh như: đàn ông phong, tê, thử, thấp, đau tức đau xuyên ra sau lưng, sau vai, đau bụng kinh niên, liệt dương, phạt thận, tinh-khi bất cố, đàn bà, con gái: hoặc kinh nguyệt bất điều, khí hư, huyết hư, sinh ra xanh xao gầy yếu, gần đến ngày kinh hay đau bụng, chóng mặt dùng thứ rượu này thì được béo tốt, khỏe mạnh, đàn ông thì tráng dương cường khi, đàn bà thì kinh điều, huyết tốt, thai sinh giai, đàn bà mới đẻ uống một chai thì đổi máu xấu sinh máu tốt, trông thấy đỏ da ngay, thật rất là thần hiệu, các quý khách ai có dùng qua mới biết, bản hiệu không dám nói sai.

Giá bán mỗi chai lớn 01.80 là 1\$80 — mỗi chai nhỏ 01.40 là 1\$00 — mỗi chai nhỏ 01.20 là 0\$50

CÁCH DÙNG: Sáng một chén, tối một chén, kiêng nước độ 2 giờ sẽ uống và kiêng củ cải, rau cải.

Tiệm chính: **BAO-DA-HOAN** QUẢNG-ĐÔNG TỈNH

Tổng Đại-lý: **BẢO-TÂM-CHAI** 13 Rue Principale Đập-Cầu — **BẢO-THUẬN-THẬN** 5 Rue du Sacre Hanoi

VÚ KIM

Truyện ngắn của KHAI-HUNG

TÔI dạy học trở về, thân thể và tinh thần mỗi mệt. Luôn ba giờ trong lớp đồng ầu, nào giảng nghĩa, nào đập bàn, nào gào hét, nào mắng nhiếc, thì đến bọn đàn ông cũng phải thở phào hơi tãi, chứ đừng nói một người đàn bà như tôi nữa.

Thế mà cơm chưa có. Còn phải cúi cổ xuống bếp thổi nấu xào xáo lấy mà ăn thì phỏng có khổ không? Vì con sen, tôi vừa đuổi chiều hôm trước và người vú già, nhờ bạn mượn hộ sớm lắm cũng phải chiều nay mới tới.

Những ý tưởng buồn nản ấy theo tôi về đến nhà. Nhưng tôi kinh ngạc, kinh ngạc và sung sướng biết bao khi bước chân vào phòng, thấy mâm cơm đã đặt sẵn trên bàn rồi. Em gái nhỏ tôi chạy ra vui mừng nói cho tôi biết rằng bà cả đã đưa người vú già lại.

Dầu sao, ăn xong, tôi cũng đành bỏ một buổi ngủ trưa để dọn dờ bảo ban, cắt đặt công việc cho người ở mới. Tôi liền gọi vú già lên buồng. Câu hỏi thứ nhất của tôi cố nhiên phải "Tên vú là gì?"

Vú già có rất nhiều tên và nói tùy ý tôi muốn chọn lấy một tên nào thì chọn. Kể ra, tên tục vú là Kim, nhưng lần đầu đến ở nhà ông phán Kim, bà phán đã đổi tên vú ra Lan. Rồi lần lượt vú trở nên vú Thục, vú Giang, vú Nghiêm, vú Hồng, v.v. hoặc đề kiêng một tên húy nhà bà chủ, hoặc vì bà chủ đặt cho cái tên người ở cũ dễ dễ nhớ, dễ gọi. Tôi thì tôi chẳng cần kiêng cũng chẳng sợ quên, nên tôi bằng lòng trả lại vú già cái tên tục của vú và gọi vú là vú Kim.

Nghe tới câu hỏi thứ nhì: "Trước vú ở với ai?", vú Kim mà tôi tưởng rất thuần thực, hiền lành, thốt trở nên một người lắm điều, lắm lời, kẻ lè huyền thiên, thồ lộ ra hết nỗi căm tức đối với người chủ cũ.

Vú Kim ở bầu nhà ông bà tham Tri đã hơn hai năm, không có điều tiếng gì. Chủ rất bằng lòng đầy tớ, và đầy tớ rất bằng lòng chủ. Thỉnh thoảng bà tham cũng có kì-kèo qua loa thôi. Thậm chí có khi vú lỡ tay đánh vỡ cái bát, cái đĩa, bà tham cũng chỉ mắng lấy lệ, cùng là răn bảo một vài câu nhẹ nhàng. Thục bà chưa từng nói tệ, hoặc chửi bới vú một lần nào.

Tôi đoán chừng vú già muốn dạy tôi một bài học làm chủ, liền mỉm cười ngắt câu truyện:

— Bà tham Tri tử-tế với vú thế, sao vú không ở nữa? Hay vì ông tham...

Vú già vội cãi:

— Thưa không phải. Ông tham hiền lành như ông bụt, chẳng bao giờ mắng tôi một câu.

Rồi vú kể tiếp:

Một hôm, trong lúc ông tham đến sở làm việc, bà tham đi đánh tổ tôm dăng bà phán Huế, thì một bà lão gầy gò ốm yếu ăn mặc què mùa, nhem nhuốc mang một chục bánh gai đến gọi cửa.

Vú Kim ra bảo ông tham đi vắng thì bà lão khẩn khoản nài vú nhận lễ vật cho, chờ lúc nào «quan» về, hăm

— Tao cấm mày từ nay không được cho mụ ấy bước chân vào nhà này, nghe chưa?

Bà Tham thì-thầm hỏi vú Kim:

— Vú để ai vào nhà mà ông giận thế?

Vú già mặt tái đi, run sợ đáp:

— Bầm, nào tôi biết ai! Chừng bà lão ấy hay lên quấy quả xin tiền xin nong, nên ông mới ghét rờ đến thế. Bầm cũng đáng kiếp!

Vào khoảng ba giờ chiều lại thấy bà lão nhà quê lò mò đến, vẻ mặt buồn khổ lo lắng. Bà ta nhìn ngược nhìn xuôi, rồi sẽ hất hàm hỏi thăm tin tức. Vú Kim liền đem câu

chồng... Rồi tôi tái giá... Bà ông ấy giữ ông ấy lại, nuôi ông ấy, cho ông ấy ăn học, đỗ đạt làm nên... Nào tôi có chút công cán gì!... Nay chồng tôi lại chết... để lại cho tôi ba đứa con nữa... Nhà tôi nghèo, con thì không có nghề-nghiệp... Tôi đã nhờ người viết cho ông ấy mấy cái thư, nhưng ông ấy không thèm giả nhời... Túng đói quá, tôi đành liều mò lên... xem ông ấy có nghĩ đến tình mẫu-tử mà giúp cho chút đỉnh... Ai ngờ...

Bà lão ôm mặt khóc thảm thiết một lúc nữa, rồi đứng dậy lom khom, khắp khiêng lê gót trên hè...

Ngày hôm sau, vú Kim nhất định xin ra: Vú không muốn ở hầu một người con quá tàn nhẫn.

Tôi tuy khen thăm cái lòng tốt tự nhiên của vú Kim, nhưng tôi không thể nhịn bật cười được. Rõ khéo lẫn lộn, tức giận hão huyền! Mẹ con người ta tàn tệ với nhau thì mặc người ta, việc gì đến mình; đi ở thì biết lấy công, thế thôi.

Tôi chợt có một ý nghĩ ngờ ngợ, mỉm cười hỏi vú Kim:

— Vú đã mấy đời chồng rồi?

— Thưa có...

Tôi ngắt lời:

— Thưa bà,... vú kêu tôi là bà, nghe chưa?

— Thưa bà, tôi đã ba đời chồng. Đời chồng thứ nhất, tôi được một thằng con trai, đời chồng thứ hai, tôi được một gái, một trai. Đời chồng bây giờ lại được một gái nữa. Bốn đứa con cùng ở với chồng tôi một nhà, rất là hòa thuận. Vì phỏng những đứa con hai đời chồng trước cũng xử với tôi như ông tham Tri xử với mẹ thì còn gì dất nào nữa, phải không thưa cô, thưa bà? Với lại còn trẻ mà góa chồng, thì phải tái giá chứ, tội lỗi gì điều ấy, phải không, thưa bà?

Tôi cười ngắt:

— Phải lắm, phải lắm. Chứ sao?

— Vâng, chứ sao!

Khai Hưng

Dầu châu

Chúng tôi mới nhận được cuốn «L'ABRASIN» (cây chần) của ông Louis Bêteaud, kỹ sư Viện Khảo cứu Canh nông Đông-dương, do Chính Đông Dương xuất bản.

Cuốn sách này nói về cách giồng cây châu, làm dầu châu, dầu châu trong thương trường, việc xuất cảng dầu châu, v.v.; có nhiều ảnh cùng địa đồ trú dẫn.

Xin giới thiệu cuốn sách này cùng các nhà trồng trọt.



hộ rằng có bà cụ ở dưới làng ra chơi làm quả. Người ấy nhắc đi nhắc lại mãi câu:

— Vú cứ nói có bà cụ như thế, như thế ở làng ra chơi nhé? Đến chiều lúc quan tham ra tòa, tôi lại đến, rồi vú làm phúc bảo cho tôi biết quan tham truyền sao....

Bà lão lạ lùng ấy đi liền. Vú Kim đặt chồng bánh gói lá chuối khô lên bàn ăn, để lúc ông tham về trông thấy có hỏi thì sẽ nói giúp bà lão nghèo kiệt kia, mà vú đoán chừng đến chạy một việc gì đó.

Ông tham vừa về, quả nhiên gọi vú già lên hỏi:

— Bánh nào thế kia?

Vú tả qua hình dạng bà lão khốn khó và nhắc lại những lời bà ta dặn.

Bỗng ông Tham nổi cơn thịnh nộ lấy tay gạt phắt chồng bánh xuống đất, rồi dậm, rồi đi, rồi đá tung cả ra ngoài đường.

Khi đã bành hạ xong chục bánh gai vô tội, ông Tham quay lại trở tay vào mặt vú Kim mà thét:

truyện buổi trưa ra thuật cho bà ta nghe. Bà ứa hai hàng lệ toan quay đi. Nhưng vú Kim cố giữ lại hỏi cho bằng được vì lẽ gì ông tham lại giận bà ta đến nỗi ghét lây cả chục bánh gai như thế. Thấy bà lão yên-lặng ngồi khóc, vú liền xoắn-xít hỏi:

— Bà trước kia ở hầu ông tôi, phải không?

Bà lão lắc đầu.

— Vậy bà đến chạy việc, phải không?

Bà lão lại lắc đầu.

— Hay bà đến xin tiền?

Bà lão vẫn lắc đầu.

— Chừng bà có họ với quan tham.

Bà lão nức nở:

— Không... tôi... là... tôi là mẹ quan tham.

Vú Kim hoảng hốt:

— Là mẹ.../thưa cụ, cụ là mẹ...

Bà lão lau nước mắt kể lể:

— Phải, tôi là mẹ ông tham. Nhưng ông ấy khinh tôi kẻ cũng đáng lắm... Khi ông ấy mới lên hai thì tôi góa

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHÍNH-ĐÓN LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bậc phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngon — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Có phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN

Kiểm Quản Lý
CH. GUILLOT

CINÉMA PALACE Từ thứ tư 1er đến thứ ba 7 Avril 1936

L'école des Cocottes

diễn theo tác-phẩm của hai ông PAUL ARMONT và GERBIDON — Piérré COLOMBIER dàn cảnh. — Các tài-tử RAIMU, ANDRÉ LEFAUR, RENÉE SAINT-CYR và HENRY ROUSSELL sắm những vai chính. L'ÉCOLE DES COCOTTES là một phim vui suốt từ đầu đến cuối...

Tuần lễ sau « LE PÈRE PRÉMATURÉ »

Những tài-tử FERNAND GRAVEY, SATURNIN FABRE, EDITH MEÏA, DENISE DORIAN và REGIME BARY sắm các vai chính.

CINÉMA TONKINOIS Từ thứ sáu 3 đến thứ năm 9 Avril 1936

CŒUR D'ESPIONNE

BRIGITTE HELM sắm vai chính. « CŒUR D'ESPIONNE » là một phim do-thám rất li kì, nhiều đoạn éo-le và bí hiểm vô cùng khiến ai xem cũng phải vừa lòng.

TIÊU SƠN TRẮNG SĨ

(Tiếp theo trang 11)

người dò la, chẳng những biết sức học của Trịnh-Nhị, mà lại còn biết tính nết cậu ấy nữa kia.

Trương-Công cắt đoạn câu truyện :
— Được, rồi biết.

Sáng hôm sau Trương-Công truyền làm một bữa tiệc thực long trọng rồi cho mời Trịnh-Nhị đến dự.

Nhận được thiệp mời, Trịnh-Nhị, hí hửng, vào-khỏe mẹ (Trịnh phu nhân vừa ở phủ về được mấy hôm đề lo việc hồi vợ cho con).

— Bầm thân mẫu, việc xong rồi, Trương tướng công gửi thiệp mời con đến dự tiệc.

Trịnh phu nhân vui mừng:

— Thế à? Nhưng con đã chắc đâu là xong!

— Sao lại không chắc. Con sang đây sẽ giở hết tài ra, thì thế nào Trương tướng công cũng phải phục mà bằng lòng gả Quỳnh-Như cho con.

— Nhưng con cũng nên cẩn thận. Mẹ nghe nói Kiến xuyên hầu học rộng tài cao, mà Quỳnh-Như lại văn thơ lỗi lạc. Không khéo bị cha con họ lấn át thì nhục đấy.

Trịnh-Nhị mỉm cười:

— Thân mẫu quá lo xa làm gì thế! Cứ một cái gia tài nhà ta cũng đủ xứng đáng với cái tài-mạo của Quỳnh-Như rồi. Vả tài năng là tài của một người con gái, dịch sao nổi tài cao trí rộng của bậc nam-nhĩ như con.

Chàng chấp tay chào mẹ rồi đi sửa soạn trang sức cực kỳ lịch sự: Tầm khăn nhiễu tam-giang mới, quần rất khéo làm lộ hẳn cái trán cao, cái áo gấm lam thêu kim tuyến thướt tha chấm gót, cái quần lụa ngả màu hồng phớt tràm gần kín đôi hài thêu. Trước khi ra đi, Trịnh-Nhị không quên đánh qua một lượt phấn gạo và nhất là đem các bài thơ cổ đã học thuộc lòng ra đọc lại một lần.

Xong rồi, chàng thông dong nhẹ bước tới biệt thự Kiến-xuyên hầu.

Đến cổng, chàng gặp một người y-phục nhã-nhận vái chào, và lễ-phép nói:

— Tướng công tôi mời công tử vào chơi.

Trịnh Nhị trừng mắt nhìn rồi vái chào lại và hỏi:

— Thưa... thưa ngài, dám xin ngài cho lần-sinh này được biết quý-tính cao danh để lần-sinh được hầu truyện.

Phạm-Thái vẫn lễ phép đáp:

— Thưa công-tử chúng tôi họ Phạm tên Lý, được Trương tướng-công tìm đến dạy học các cậu các cô con quan cố hiệp trấn Lạng sơn.

Trịnh-Nhị có vẻ kiêu hãnh:

— À! Thầy-dõ. Vậy mời thầy đi, lần sinh xin theo.

Phạm-Thái cố nén lòng căm tức, ôn tồn nói:

— Thưa Lần tiên sinh, chúng tôi lấy làm...

Trịnh Nhị chau mày, ngắt lời:

— Thầy dõ mà không biết nghĩa chữ lần sinh ư? Tôi nhún mình mà tự xưng là lần sinh, chứ có phải tên hiệu tôi là Lần-sinh đâu.

Phạm Thái vờ giật mình xin lỗi:

— Chết chửa, chúng tôi vô tình xúc phạm tới công tử, xin công tử đại xá cho. Vốn chúng tôi có biết tiếng cụ Lần-ông Nguyễn - hữu - Huân, nên tưởng công-tử cũng lấy mỹ tự Lần sinh.

Vậy xin công tử cho chúng tôi rõ quý hiệu, để chúng tôi được hầu truyện.

Trịnh-Nhị tỏ vẻ khinh bỉ, vờ không nghe rõ, rảo bước đi vào trong nhà, đến trước mặt Trương-Công và Trương phu-nhân, lễ phép chấp tay vái:

— Văn sinh Trịnh Nhị xin cúi đầu lạy trình.

Trương phu nhân vội đứng dậy niềm nở mời chào:

— Mời công-tử ngồi chơi.

Rồi phu nhân lẳng vào buồng bên để một mình Trương-công tiếp hai trang niên thiếu.

Quỳnh-Như thấy mẹ vào liền hỏi:

— Bầm thân mẫu, ai vừa đến chơi, con coi như người gặp ở chùa Non-Nước ngày nào.

Trương phu-nhân cười mắng yêu con:

— Máy nấp nhìn trộm người ta đấy à? Ngày nay chúng mày đảo đẽ quá. Thời thầy mày đến làm đề, tao nghe nói đến tên đã đi trốn biệt.

Quỳnh-Như tái mặt, suýt ngất đi: « Thì ra cái người đọc thơ cũ nhận là thơ của mình, cái cậu ấm dốt ấy, chính là vị hôn phu của ta đó? »

— Con sao thế?

— Bầm thân mẫu, con hơi váng đầu.

Nhưng không sao.

— Vậy con đi nằm nghỉ.

— Được, thân mẫu để mặc con.

Rồi nàng tìm vào ngồi trong xó tối bụng mặt khóc thút thít. Nàng vụt nghĩ đến mấy câu thơ trong bài « Cầm thảo » của Phạm-Thái:

*Im ỉm sầu trường chín khúc,
Mượn tiêu cầm dỗ lúc tương tư,
Cầm sao thấy điệu ngân nga,
Sầu ai lưỡng để khách thơ thêm càng.*

Nàng lau nước mắt rồi lẩm bầm nói một mình:

— Hay chàng biết rằng ta sắp về tay người khác... Không, không thể nào thế được, thà ta tự tử cho hết kiếp, chứ bắt ta lấy con người dốt nát, dấn độn ấy thì ta nhất định không nghe.

(Còn nữa)

Khái Hưng

MAI HUONG VA LE PHONG

(Tiếp theo trang 10)

— Được. Thế là đủ lắm,...

— Tôi còn phải làm những gì khác nữa?

— Chốc nữa về tòa báo, không cần nói trước những việc chưa xảy đến nhé?

— Thế nghĩa là...?

— Nghĩa là việc này quan trọng không thể nói chắc trước được...

— Tuy thế, tôi vẫn tin ở cái tài của anh.

— Cảm ơn... Nhưng tôi lần này không dám nói quyết một điều gì, bởi vì...

Phong đánh riêm, đưa lửa lên châm thuốc, nhưng anh không hút vội, cái riêm cháy gần hết, đầu thuốc lá đã đen xém, mà Phong vẫn ngậm im bên khố mép, mắt liếc ra phía cửa, không nói, không nhúc nhích.

— Lê-Phong! ừ thế, anh?

Phong vội giữ tay Văn Bình lại, buông que riêm xuống, mắt không rời phía cửa, hỏi rất khẽ:

— Ô tô anh đỗ đâu?

— Bên kia đường, sẽ đây ba nhà...

— Thế ư? Tôi quên không dặn anh đỗ xa hơn...

— Sao?

— Không. Im.

Mắt Phong vẫn nhìn mãi ra đường, rồi bỗng nói rất nhanh:

— Anh ra ngay! lên ô tô ngay! mau lên, đừng để cho nó nghi có tôi ở đây! Đi!

— Nhưng!

— Nhưng gì nữa! Đi mau lên, nó nhận ra cái ô tô rồi! Đi đi!

Rồi Phong ngồi xuống bên bàn, điềm nhiên lấy chiếc bánh ngọt và điềm nhiên ăn. Trong lúc đó thì Văn Bình kinh ngạc bước ra và thấy bóng một người thiếu nữ thông thả bước vào cửa hiệu.



— Con hồ cái! (Lê Phong vừa nhai bánh vừa lẩm bầm) Con hồ cái giỏi thực! Nếu ta không m. ốn bắt mày ngay trong tổ thì bây giờ mày còn chạy lối nào...

Mai Hương (vì người thiếu nữ ấy chính là Mai Hương) lững thững bước vào đưa mắt đen láy nhìn mọi người và hình như không biết có Lê Phong ngồi đó.

Cô ta đứng lại một lát rồi đi thẳng lên phía gác, lúc qua ghế Phong ngồi, cô ta lại đứng lại, toan quay gót, rồi không biết ngẫm nghĩ thế nào, ngồi xuống bên cái bàn mà Phong ngồi lúc nãy, nghĩa là ở ngay bên cạnh bàn Phong hiện đang ngồi. Anh phải lấy hết nghị lực mới ép mình

không nhảy lên để nắm lấy cô ta, chống ngực anh đập rất dữ.

Phong ngả người trên ghế, khuỷu tay chống bàn và tay kê lên má để che một phía mặt. Cổ bạnh ra, mồm hơi hé, để cái môi dưới trễ xuống và đôi mắt có làm cho ra vẻ cận thị hơn lên.

Anh có cái cảm giác như Mai-Hương nghe thấy chống ngực mình, như trông thấy vẻ bối rối của mình, rồi như đoán biết được cái bác trưởng giả ngỗ nghê kia là chính mình: chính Lê Phong.

Phong nghĩ bụng thế, nhưng vẫn ngồi đó xem Mai Hương sẽ giở những trò chống, gì. Sau thấy người thiếu nữ nhìn ngang và trông rõ mặt anh mà vẻ mặt vẫn bình thường, anh mới dám tin rằng nó vẫn chưa nhận ra được.

Bấy giờ Phong mới chậm chạp đứng dậy, thông thả bước ra bàn tính tiền trả tiền, thông thả vừa bước lên một cái xe vừa hất tay x. a đuôi lữ ấn mày đứng chực ở cửa. Nhưng xe vừa chạy được mư. bước về phía đường Phúc-kien, anh đã đòi xuống, trả vội mấy xu rồi trở gót đi ngược lên...

Anh đứng lên vào một hàng tạp hóa nhỏ s. cửa hiệu cao lâu, như người ăn mưa, vì trời vẫn mưa nặng hạt. Vừa giờ tay xem lại giờ, thì đã thấy Mai Hương, mình mặc áo toai cao xu màu xám, bước ra đi về phía Mã-mây.

Phong đi theo liền, nhưng có ý để người thiếu nữ cách mình hai chục bước.

Người thiếu nữ đi nhanh, nhưng anh cũng không mất hút.

Qua một tiệm nh.ay, cô ta ghé vào đó chừng ba, bốn phút, lúc trở ra mang một bọc vuông to ở một tay:

— Năm bộ sách của bác-sĩ Đoàn! Nhưng sao nó lại gửi ở đây?... Được, rồi ta sẽ biết.

Người thiếu nữ lại đi trước, và anh ta lại vừa ăn vừa theo sau.

Đến một căn nhà cửa mở hé, Mai-Hương lại rẽ vào. Phong mỗi lúc một lấy làm lạ thêm, nhưng anh vẫn yên lặng đứng rình gần đấy và để ý nhớ những số nhà vừa rẽ. Lần này cũng như lần trước, người thiếu nữ không ở lâu. Lúc cô ta bước ra, bao giờ cũng trông trước trong sau, nhưng tất nhiên Phong không để cho cô ta biết anh vẫn theo đuôi.

Qua phố hàng Buồm. Đến phố Mã-mây. Qua một tiệm nh.ay thừa người, qua một vài tiệm hút ở cách nhau không xa. Rồi đến một cái cổng lớn ở một đoạn đường vắng tanh và tăm tối.

Người thiếu nữ đứng lại trước cổng, nhìn quanh quất và nghe ngóng đến hơn một phút rồi mới th.ần thoát bước vào.

Phong cười gần sau một cái cây to.

— Hồ cái vào hang!

Và đứng rón lại để dán lại bộ ria mép.

Anh vừa d. giữ bước lại phía cổng được mấy bước, bỗng nhảy lùi lại nấp ở chỗ cũ: s. u hàng rào sắt, anh thoáng thấy một bóng đèn ở trong nhà đi ra. Cái bóng đèn ấy lại là Mai-Hương. Phong cố n.ép mình sau cái cây, vì thấy cô ta bước về phía mình, nhưng còn cách xa, Mai-Hương đã gọi xe nhảy lên. Phong nghe

PHI-YÊN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tôn thêm vẻ đẹp
PHÚC - LONG
43 RUE DES GRAINES HANOI

nước hoa nguyên chất

HIỆU CON VOI

1 l, 3 gr. 0\$20, 1 tá 1\$60,
1 l, 6 gr. 0.30, 1 tá 2.50,
1 l, 20 gr. 0.70, 1 tá 6.00,
1/2 kilo 8\$30, 1 kilo. 16\$00

PHÚC - LOI

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Hanoi MM. Tchi-Long 43, Rue des Paniers

Namdingh Thiên-Thành Phố Kh.ách

Vinh Quân-hưng-Long Rue Sarrau

Huế Phúc-Thịnh 7 Rue Gia-Long

Tourane Lê-thừa-An hiệu Quảng-hưng-Long

Saigon Phạm-hạ-Huyền 36, Rue Sabourain



NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

Tonkin — N° 149, Phố hàng Bông — Hanoi

Một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất xứ Bắc. Chủ nhân Lê-huy-Phách xem mạch thái-tổ rất tinh thông, đoán được sinh tử... Thuốc Lê-huy-Phách bảo chế theo khoa học. Bất cứ bệnh gì, khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều khỏi cả.

MỖI AN HÀNH HAI CUỐN SÁCH

I. — Phong tình căn bệnh. — Nói rõ những bệnh phong tình, có chụp ảnh các vi trùng của những bệnh ấy.

II. — Hai bộ máy sinh dục. — Nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông, có chụp ảnh các bộ phận sinh dục.

Thực là hai quyển sách rất cần cho Nam, Nữ giới mà chưa từng nhà thuốc nào có đủ tài liệu khảo cứu ra. Ở gần mời lại lấy, ở xa gửi 0\$03 timbre imprimé hoặc hỏi xin ở các đại-lý.

Bệnh đàn bà

Huyết hư. — Da xám, mắt sâu, rức đầu, chóng mặt, đau mỗi thân thể, buồn bã chân tay... Nhất là các bà bản tính huyết hư hoặc sinh nở nhiều lần tổn hại chân huyết và các cô tuy có hành kinh, nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím, nhợt... đều vì khí huyết suy nhược mà làm các bệnh như vừa nói trên. Kịp dùng « Tự lai huyết » số 68, chỉ 1, 2 hộp là huyết xấu đổi được huyết tốt. Thực là phương thuốc Bổ huyết rất đích đáng. Dùng thuốc này, các bà các cô được trăm đường mãn nguyện, thân thể khỏe mạnh, tai mặt hồng hào, gân xương mạnh mẽ. Giá 1\$00 một hộp.

KINH BẤT ĐIỀU

Kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc hai tháng một lần hay hai, ba lần trong một tháng mà huyết ra sắc tím nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh bất điều. Dùng « Điều kinh bổ huyết » số 21, kinh được điều ngay lại bởi bổ thêm được chân huyết nữa. Giá 1\$00

BỆNH KHÍ HƯ

Bị đi nọc bệnh lậu hoặc dương mai — ra chất nhờn, tiểu tiện khi trong, khi vàng, đau bụng nổi hòn, huyết ra xám, đen, có khi lẫn mủ. Buồn bã chân tay, rức đầu chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1\$00) và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0\$50) chỉ 3, 4 hộp là thể nào cũng khỏi hẳn và lợi đường sinh dục về sau. Trăm nghìn người đã ơn nhờ hai thứ thuốc này mà có con nối hậu, mọi sự như ý. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.

Các nhà đại-lý thuốc Lê-huy-Phách

Haiphong: Nam Tân, 100 Bonnal. **Haiduong:** Phú Văn, 3 Paul Doumer. **Hongay:** Hoàng đào Quý, 5 Rue des Théâtres. **Nam-dinh:** 28 Rue des Champeaux et 225 Maréchal Foch. **Thái-bình:** Minh Đức, 97 Jules Piquet. **Lạngson:** Lý xuân Quì, 10bis rue du Sel. **Tứ-hòa:** Nguyễn xuân Thiều. **Quinhon:** Trần văn Thăng. **Huế:** Văn Hòa 29 Paul Bert. **Vinh:** Sinh Huy 59 Phố Ga. **Saigon:** 169 Rue d'Espagne. **Vientiane** Phan thị Lộc rue Tafforin.

PHONG TRANG-SU' PASCALIS

LUẬT-KHOA BÁC-SĨ

TRANG-SU' TÒA-ÁN HANOI
 N° 40, Boulevard Gambetta, — Hanoi

Một bên là Bà Phạm-thị-Thần, vợ góa ông Trần-đức-Hanh, Thư-ký tốc-ký sở than Đông-Triều, Uông-Bí, nguyên cáo, có trạng-sư Mayet biện hộ, và quan Biện-Lý Tòa-Án Sơ-Thẩm Hanoi.

Một bên là ông Cao-bá-Bách quản-lý báo Tân-nữ-Lưu, phố hàng Da, số nhà 16.

Bị truy tố về tội thống mạ và phỉ báng. Tòa-Án Sơ-thẩm theo phiên tòa trưng trị ngày 7 Octobre 1935 tuyên án rằng :

Bồi những lễ ấy tha cho ông Cao-bá-Bách về tội công nhiên thống mạ. Nhưng tuyên bố rằng đã phạm về tội phỉ báng bằng báo chí, chiếu theo những khoản luật do quan Chánh-Án vừa đọc phạt lên ấy 100 quan tiền tây và các khoản án phí, chấp cho bà Phạm-thị-Thần đứng nguyên đơn ; phạt ông Cao-bá-Bách chiếu theo luật bồi, hưởng cho bà Phạm-thị-Thần 2.0\$00 ;

Truyền cho đăng bản án này vào ba tờ báo Phong-Hóa, Đông-Pháp và Ngọ-Báo ; truyền rằng số báo Tân-Nữ-Lưu đầu tiên xuất bản sau ngày có án này ông Cao-bá-Bách phải đăng ở trang nhất cùng một thứ chữ đã dùng trong bài bị cữu bản sao nguyên văn cái án này, nếu không sẽ bị phạt 10\$00 một kỳ chậm trong hạn 15 hôm ; nếu không sẽ bị phạt quản thúc ít ngày nhất.

Ông Cao-bá-Bách chống án tòa Thượng Thẩm định rằng : Chiếu chỉ bị cáo nhân đã chống bản án ngày 7 Octobre 1935 của Tòa-Án Sơ-Thẩm, thực ra ý bản án đã xử các tội trọng, nhưng giảm bớt tội đi ; phạt ông Cao-bá-Bách 25 quan tiền tây và giả bên nguyên đơn 1\$00 tiền bồi thường, giữ nguyên các khoản trong bản án đó, định tiền đăng trong ba tờ báo : Phong-Hóa, Đông-Pháp, Ngọ-Báo, không được quá 25\$00.

Phạt bị cáo nhân tiền án phí là 191\$53. Trong số đó có 3\$20 của kho bạc, chưa kể các khoản sau.

(Trích lục đúng nguyên văn.)

MAI-HƯƠNG VÀ L. P.

(Tiếp theo trang 13)

có tiếng bảo phu xe :

— Hàng Điếu

Anh phải chạy đến bốn chục thước mới gặp được cái xe nữa. Vừa lên anh đã được chạy và mắt không rời cái xe bon bon trước mặt. Phong nghĩ thầm :

— Quái lạ ! lần này sao nó cũng lại ra mà lúc ra, mình không thấy mang cái gói sách kia... Có lẽ nó đã để cả ở trong tiệm cho bọn đồng đảng... Được lắm. Ta không thiếu gì tang chứng, tuy thứ tang chứng này chỉ là mấy cuốn sách giả hiệu. Ta muốn bắt được cả tụi, không thiếu một mống, nhất là không thiếu cô Mai-Hương quý giá của ta...

« Được, xem cô em đi đâu nào ? Đi đến đâu, ta cũng theo đi, trừ ra khi cô dám xuống địa ngục. Ta không thể để cô em trốn thoát được nữa. Cái lưới của Lê-Pheng dầy mắt lắm, bền chặt lắm... Ta đã thất bại nhiều lần vì tay cô em thực... Nhưng, nhưng lần này... »

Đến phố hàng Điếu.

Phong vội bảo xe dừng lại, dặn phu xe lững thững đi bước một làm như kéo xe không. Trên kia, người thiếu nữ vừa xuống xe và chạy tọt vào một căn nhà đèn thấp sáng chum :

— Lại một tiệm nhảy nữa ! Quái, nó vào làm gì đây !

Đợi đến năm phút chưa thấy người thiếu-nữ ra, anh đã sinh nghi, rồi một lúc một thêm sốt ruột.

Phong liền bảo xe dừng lại, bước xuống trả tiền, rồi không dự bị, chạy sấn vào.

Trong tiệm, từng cặp trai gái đang nhảy theo một điệu « fox » nhịp mau. Lúc thấy người thiếu nữ đang ngồi ở một phía trong, anh liền sấn lại gần, nhất định lần này sẽ không để lỡ cơ hội

Bỗng nhiên Phong đứng sững lại kinh ngạc. Người thiếu nữ vừa ngẩng lên, Phong hai mắt tròn trĩnh, chỉ kêu lên được một tiếng : « Ô ! » trong đó như chứa chất không biết bao nhiêu sự tức giận.

(Còn nữa)

Thử-Lữ

CẦN NHIỀU ĐẠI-LÝ CHI-ĐIỂM KHẮP CÁC TỈNH XỨ ĐÔNG-PHÁP

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG Hanoi là một nhà thuốc nam ra đời đã lâu năm, to nhất và danh tiếng nhất trong nước chuyên môn khảo cứu các môn thuốc nam, bệnh nào có đủ thuốc ấy linh nghiệm như thần, nay muốn đặt thêm Đại-lý và chi-điểm khắp các tỉnh, các phủ, huyện, các chợ to, bến lớn trong xứ Đông-pháp để bán các thứ thuốc cao, đan, hoàn, tán, thể-lệ rất rộng, hoặc ăn lương, hoặc ăn hoa-hồng, ai muốn làm xin cứ gửi thư cho nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 46 rue des Phuc-Kien Hanoi mà lấy chương trình và catalogue.

MUỐN BÁN :

5000\$ HAI cái nhà gạch tại Hanoi phố Beylie số 41 và 43. Hiện thời cho thuê mỗi tháng được hơn 50\$

Hỏi :

M. Nguyễn bá Khuyến
 MÉDECIN INDOCHINOIS
 Hôpital Lalung Bonnaire
 à CHOLON (COCHINCHINE)

SÁCH MỚI

- Trọn bộ Trần-Nguyên chiến-kỷ (Chuyện đức thánh Trần đánh Tàu) là bộ « Lịch-sử tiêu-thuyết » Nguyễn Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 224 trang lớn, bìa đẹp, giá 0\$50
- Trọn bộ Việt-Thanh chiến-sử (Chuyện vua Quang-Trung (Nguyễn-Huê) đánh Tàu, in lần thứ hai, Tử-Siêu soạn rất hay. Giấy 160 trang lớn, giá 0\$40.
- Trọn bộ Lịch-sử Đê-Thám (Được bán khắp nơi) Viết theo cuộc điều-tra rất cần-thận. Có 20 hình rất đúng, N. T. Tổ và L.T.S. soạn (không như các bản dịch ở sách Tây). Giấy 320 trang, giá 0\$25 (Giấy tốt 0\$45)
- Trọn bộ Lịch-sử Quân Bải-Sậy (Chuyện ông Tán-Thuật ở Hưng-Yên mà người ta quen gọi là : « Giặc bãi sậy »). Xem truyện này biết việc Pháp, Nam hồi trước. Giấy 115 trang. Giá 0\$15 (giấy tốt 0\$35, ở xa gửi mua thêm cước cả 4 cuốn 0\$30 (1 cuốn cước 0\$16). Có gửi Contre remboursement. Thư và mandat để cho nhà xuất bản. Nhà in NHẬT-NAM 102 Hàng Gai HANOI

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG

D^r HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS
 STOMATOLOGISTE
 de l'Ecole Française de Stomatologie

Chữa răng, Nhổ răng. Làm răng Nắn đều lại hàm răng. Giải phẫu về những bệnh ở mồm. Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh

sáng : 9h. đến 12h. chiều : 3h. đến 6h.
 chủ nhật : 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (từng gác thứ nhất)
 91, Bd Francis Garnier Hanoi, tél. 390

VIỆC TUẦN LỄ

Sau khi hiệp ước Locarno bị hủy

Moscou 23-3. — Hiện nay Nga theo đuổi gấp việc tăng quân nhu và thi hành các phương pháp quốc phòng vì thấy đối với Đức, các nước ký hiệp ước Locarno không tỏ một thái độ cương quyết nào hơn, và thấy sự thiết lập phương pháp bảo vệ nền hòa bình chung họ chậm chạp.

Paris 24-4. — Đức lại càng hoành hành ở biên thùy hơn trước nữa : phi cơ trận Đức bay quanh miền lân cận tỉnh Strasbourg của Pháp, thêm quân đội trong phi chiến khu rất nhiều, xây đắp chiến lũy, pháo đài trong các cánh đồng ở phi chiến khu, và đòi các sĩ quan trừ bị v. v ..

Berlin 24-3. — Đức đã trả lời bản đề nghị của hội Q.L. Theo bản trả lời ấy, Đức không thể nhận một khoản nào trong bản đề nghị của Anh, Pháp Bỉ, Ý.

Trong bản trả lời, Đức nói : « Nếu chính phủ Đức nhận bản đề nghị ấy, tức là chính-phủ Đức phải chịu trách nhiệm một việc tòng phạm dè hèn của người ta bắt buộc quốc dân Đức phải chịu... Như thế là nhục cho quốc dân Đức một lần nữa... »

Đức lại nói đến 31 Mars này, sẽ đề bản đề nghị khác.

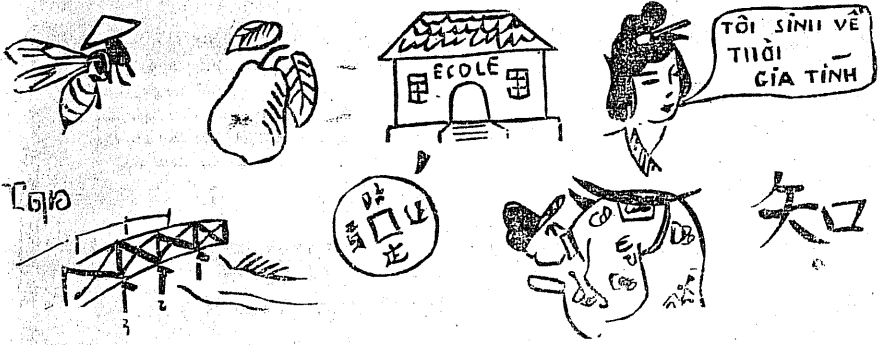
Londres 26-3. — Trong bài diễn văn của ông Eden tại Hạ nghị viện Anh : « Nếu Pháp, Bỉ có tự nhiên vô cớ bị đánh, Anh mới phái quân sang giúp, còn tự nhiên sinh sự, hiệp ước tương trợ ấy không bắt Anh phải hành động ».

Ông Eden bảo thuyết Đức cho hiệp ước Locarno trái với hiệp ước Pháp —Nga là có lý. Ông lại nói : « Còn như bản đề nghị của các nước ký ở Locarno, nó chẳng phải là một tối hậu thư, mà chỉ là những điều ước định ».Pháp và Bỉ muốn rằng trước hết dùng phương pháp trừng phạt bắt Đức rút quân ra khỏi Rhénanie, nhưng Anh phản đối chính sách trừng phạt.

Việc di dân lên miền ngược

Ngày 20-3-36, Chính phủ đã ban bố một đạo nghị định mới về thể lệ di dân lập ấp ở các miền thượng du miền Bắc.

Theo thể lệ mới, Chính phủ đối với việc lập ấp rất rộng rãi, không cứ phải có nhiều tiền để đảm bảo về việc khai khẩn mới được phép (theo lệ cũ, muốn xin khai khẩn đồn điền phải là nhà tư bản). Mà lúc đầu, những tiền tap phí về giấy má xin phép,lập bản đồ chỗ mình định và xin cấm mốc, v.v. đều do Chính phủ chịu cho cả. Trong thời kỳ khai khẩn và trở về sau, đều được hưởng nhiều quyền lợi rộng rãi hơn trước.



Mỗi vật là một chữ, chấp chữ lại thành một câu. Câu gì ?

VIỆC PHÁP LUẬT

Nhà cố-vấn pháp-luật chuyên môn phổ hàng Gia. Luật khoa cử nhân, nay ở : Số 88 phố Quan Thánh — Hanoi (AVENUE GRAND BOUDDHA)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp đồng, văn tự, chia của, vãn vãn...

Giờ tiếp khách :

Buổi chiều từ 5 giờ đến 7 giờ
Buổi tối từ 8 giờ đến 9 giờ

THẬP LẬP KIM ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ DÀY — PHÒNG TÍCH Ẩn không tiêu, Đau da bụng, Đau hơi, Hay ợ ợ chua, Sỏi bụng, Đau bụng, Đau ụng. Tức ngực... — nhẹ 2, 3 ve, nặng 4, 5 ve LÀ KHỎI HẸN, — mỗi ve to 9\$35

BẢO HÒA DƯỢC PHÒNG

32 RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI

Đại-lý : Haiphong MAI-LINH 60, 62 Paul Doumer — Vinh SINH-HUY 59 Maréchal Foch — Huế KIM-SANH Dược-Cục, My-loi, Cau Hai, gare (Huế) Hadong MINH-HUNG 64 R. Ng. hữu Độ

CHỮA MẮT

Y-SỸ

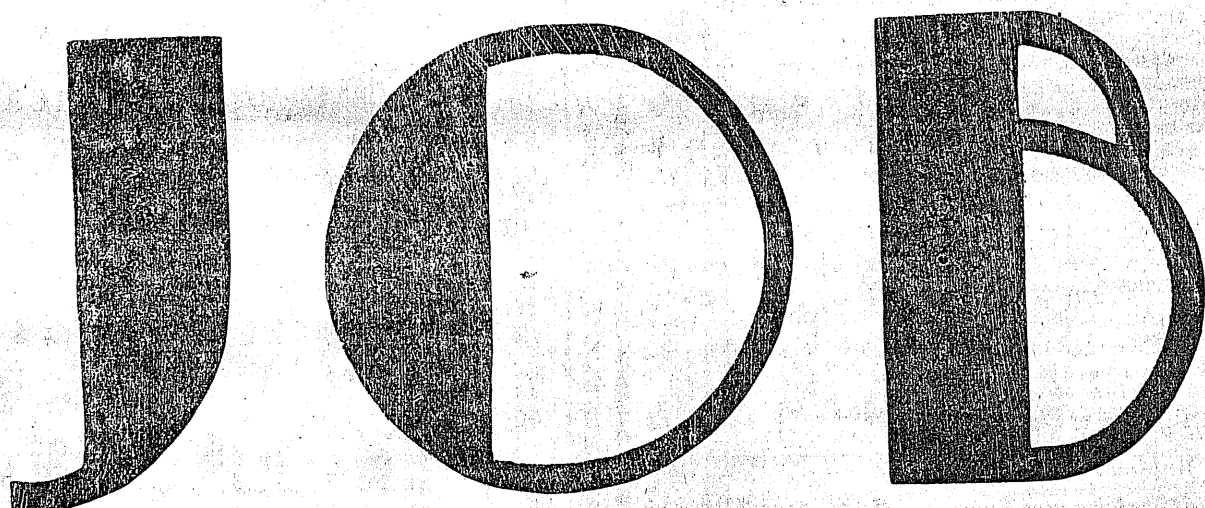
LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT chữa đau mắt hột, mỗ, cắt, cho đơn mua kính

PHÒNG KHÁM BỆNH : 48 RUE RICHAUD HANOI, TÉL. 586



Các bạn trẻ yêu vận động, nên dự vào cuộc đua xe đạp lấy bằng cấp 50 cây số HANOI-TONG của hãng thuốc lá



ngày lễ PAQUES 12 Avril 1936 này

ĐỘC GIẢ HÃY CÒI CHỪNG

NHỮNG THỦ THUỐC NHẦM TRỊ BỆNH PHONG-TÌNH NƠI TRÊN TRỜI DƯỚI ĐẤT MÀ KHÔNG CÔNG HIỆU GÌ HẾT.

Vậy ai đã lỡ dùng rồi mà chưa chắc là rút tuyệt nọc Nghĩa là trước kia đã có đau bệnh phong tình, như : Lậu, Tiêm-la, Cốt-khí, Hột-xoài, Giang-mai... v. v. dùng đủ thứ thuốc đến nay chưa chắc là rút tuyệt nọc, trong mình còn nhửc mỗi, tiểu tiện bôn uất, nếu để lâu sanh ra tê bại và nhiều chứng bệnh rất ghê gớm, mau dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN trong ít ngày sẽ thấy trong mình được nhẹ nhàng nước tiểu có giây có nhọt, hoặc đục như nước gạo... đó là nọc độc hãy còn ẩn trong mình bị thuốc tống lòi ra, phải ráng dùng cho thorough sẽ hết rút.

Bệnh đàn bà

Có nhiều người bị gộc độc bệnh phong-tình của đàn ông sang qua, nay đau mai mạnh huyết trắng ra đầm đìa, lộn mủ lộn máu, hôi tanh khó chịu, lầm tưởng là đau Tử-cung là Bạch-đái, dùng thuốc hết tiền mà bệnh vẫn còn mang đến nỗi phải thiệt mạng, vậy phải dùng thuốc

Sưu-độc bá-ứng hoàn

hiệu ÔNG TIỀN mới hết được.

Bệnh con nít

Bị gộc độc của cha mẹ di truyền, may còn sống sót được mình mẩy ghê chốc, u nhọt lở loét cùng mình mau dùng thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN hết sức công hiệu. Chúng tôi dám nói quả quyết và lăm cam đoan ngoài thuốc SƯU-ĐỘC BÁ-ỨNG HOÀN hiệu ÔNG TIỀN ra chưa chắc có thứ thuốc nào trị được tận gốc, tuyệt nọc các chứng bệnh phong-tình.

ĐẠI CỤC ÔNG TIỀN DƯ'ỐC PHÒNG

68 RUE DU PAPIER — TÉL. 188, HANOI

SUCCURSALES :

HANOI a) 38 Phố Huế — b) 57 Hàng Lọng — HAIPHONG 79 P. Doumer — BẮC-NINH Rue Tiên An — HÀ-ĐÔNG 19 Hà Văn — BẮC-GIANG Avenue de la Gare ĐÁP-CẦU Rue principale — NAMDINH 77 Maréchal Foch — YÊN-BÁY Avenue de la Gare

SỰ PHÁT-MINH VỀ SẮC ĐẸP CỦA BÁC-SĨ RẤT TỐT ĐỂ TRỪ NHỮNG VẾT RĂN SÂU



MẶT NHIỀU VẾT RĂN
= trông già quá 50 tuổi =

NHỮNG VẾT RĂN ĐÃ MẶT
= trông trẻ độ 30 tuổi =

Giản-dị và rẻ tiền, sự phát minh của giáo sư Dr. Stejskal có thể làm cho tất cả thiếu-phụ và thiếu-nữ, trẻ lại hơn tuổi mình.

Sau khi đã xét nghiệm ra rằng, những vết răn là do ở sự suy-vi của một thể-chất của da-dẻ, gọi là Biocel nhà thông-thái ở trường cao-đẳng ở Vienne đã tìm được cách để bồi-bổ cho thể chất đó. Lấy ở những súc vật hầy còn nhỏ, chất Biocel hiện nay dùng để làm kem TOKALON màu hồng. Tối trước khi đi ngủ, bôi thứ kem này, thì những vết răn sẽ mất, và

da-dẻ sẽ được tươi tắn và mịn. Buổi sáng trước khi súc phan, thì dùng kem TOKALON màu trắng (không mờ), là thứ kem không những làm cho da-dẻ trở nên trắng trẻo mà lại còn bồi-bổ da-dẻ nữa. Kem trắng làm mất những lỗ chân lông mở rộng, và những chân hương,

Các bà các cô có thể chắc chắn được rằng dùng cách «sữa-trị dung hoa» kem trắng và kem hồng da dẻ sẽ được tươi tắn, nếu không thì xin hoàn tiền lại. Bật đầu dùng ngay kem TOKALON, các bà, các cô sẽ thấy sự màu nhiệm của kem đó.

KEM PHẤN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

Maron, Rochat et C^{ie}—45, B^{de} Gambetta à Hanoi

VIÊN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Cửa Hội tư - bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phát-lãng, một phần tư đã góp rồi Công-ty hành-động theo chỉ-dụ ngày 12 tháng tư năm 1916 Đăng-bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu-trữ (Tinh đến ngày 31 Decembre 1934 440.586\$57 để Hội hoàn vốn lại cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN Tổng-cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 802 Sở Quản-lý ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Février 1936

Mở ngày thứ sáu 28 FÉVRIER 1936 hồi chín giờ sáng tại sở Tổng-Cục ở số 32 phố Tràng-Tiền, Hanoi, do ông de PRAZ, Đại-biêu của hội SEQUANAISE ở Ba-lê chủ-tọa, ông Samuel LONG, Giám-Đốc nhà Địa ốc Ngân-Hàng và ông NGUYEN-SI-KHUONG, Thầu-khoán, dự-tọa

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bội phần		
Những số đã quay ở bánh xe ra : 396 - 1.611		
396	396/1 - M. ALEXIS LAN, Kỹ-sư nhà máy đèn, Saigon.	1.000\$00
396/5	M. NGUYEN-VAN-TIEN, n° 7, Voie 220 (hàng Bột), Hanoi.	1.000.00
Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn		
Những số đã quay ở bánh xe ra : 184 - 1.671 - 2.896 - 832 - 811 - 438 - 617 - 767 - 1.708 - 2.872 - 2.573 - 525 - 590 - 2.105 - 2125.		
184	M. PHAM-DOAN-DIEM, Dược-sỹ, Tourane.	1.000.00
4.671	4.671/4 - M ^{me} TRAN-THI-MUOI, Saigon.	200.00
4.671/5	M. VO-DANG-TAM, làng Hai-Tan, Phanri.	200.00
9.832	Au porteur, Saigon	200.00
41.005	M ^{me} NGUYEN-THI-NHUNG, Nghiệp-chủ ở Binh-nhut, Tanan	200.00

44.125 Phiếu này chưa phát hành.

Lần mở thứ ba: khởi phải đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai.

Những số đã quay ở bánh xe ra : 397 - 1.304 - 943 - 1.933 - 1.648 - 717 - 2.651 - 1.566 - 1.905 - 243 - 481 - 2.309 - 2.654 - 2.895 - 1.038

397 397/1 - M. ALEXIS LAN, Kỹ-sư nhà máy đèn, Saigon.| | | |
| --- | --- | --- |
| 397/2 | M. BUI-QUANG-DINH, đường Calinat, Saigon. | 200\$00 117.00 |
| 397/3 | M. NGUYEN-XUAN-THAI, 17, Phố Francis Garnier, Hanoi | 200.00 117.00 |
| 18.648 | M. LE-HONG-TRUONG, 99, Phố Gia-Long, Hue | 200.00 111.40 |
| 30.481 | M^{me} TONG-THI-VANG, làng Long-hồ, Vinh-long | 500.00 272.50 |
| 38.654 | M. NGUYEN-VAN-DANG, Hanh-thong-xa, Govap. | 200.00 105.20 |
| 41.895 | M^{me} PHAM-THI-THUAN, làng Cẩm-Phô, gần Faifo. | 200.00 102.00 |
| 43.038 | M. CAI-TAM-TU, sở Kiểm-lâm, Thanh-Hoa | 200.00 101.25 |
| | | 500.00 251.00 |

Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Mars 1936, tại sở

Quản-lý, ở số 68, đường Charner, Saigon

Hãy cần nhiều người đại-lý có đảm-bảo chắc chắn

Những gian hàng

IDEO

là những gian hàng

= to đẹp nhất =

GIẤ BÁN PHẢI CHĂNG
HÀNG TOÀN THỰC TỐT

VIÊN-ĐÔNG AN-ĐUỜNG

Cửa hàng bán sách vở và giấy bút

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, B^{de} Paul-Bert, Haiphong

Imprimerie Tân-Dân, Hanoi

Le Gérant : Nguyễn-tường-Tam